

Số: **364** /NQ-HNS

Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Kim khí Hà Nội-Vnsteel;

Căn cứ Quy chế tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty CP Kim khí Hà Nội-Vnsteel được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 15 tháng 4 năm 2021;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty CP Kim khí Hà Nội - Vnsteel ngày 15 tháng 4 năm 2021,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1:** Thông qua các Báo cáo của Hội đồng quản trị:

1.1. Báo cáo về tình hình hoạt động của Công ty năm 2020 và phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ năm 2021 tại văn bản số: 217/BC-HĐQT ngày 23/3/2021;

1.2. Báo cáo về tình hình hoạt động của Công ty nhiệm kỳ 2016-2020 và phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2021-2025 tại văn bản số: 218/BC-HĐQT ngày 23/3/2021;

**Điều 2:** Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động của Công ty năm 2020 và nhiệm kỳ 2016-2020 tại văn bản số: 216/BC-HNS ngày 23/3/2021.

**Điều 3:** Thông qua Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2020 đã được kiểm toán tại Tờ trình số: 219/TTr-HNS ngày 23/3/2021.

**Điều 4:** Thông qua Kế hoạch Sản xuất Kinh doanh, Đầu tư phát triển và Tài chính năm 2021 của Công ty tại Tờ trình số 220/TTr-HNS ngày 23/3/2021 với các chỉ tiêu chính như sau:

1. Kế hoạch kinh doanh:



- Lượng tiêu thụ: 212.000 tấn, tăng 9% so với thực hiện năm 2020.
- Doanh thu: 2.386.268 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 6.073 triệu đồng.
- Tiền lương bình quân: 7,8 triệu đồng/người/tháng.

2. Kế hoạch đầu tư phát triển, nâng cấp TSCĐ năm 2021:

- Kế hoạch đầu tư phát triển: Dự án xây dựng nhà kho, ki ốt với tổng đầu tư 10 tỷ đồng.
- Kế hoạch đầu tư mua sắm, nâng cấp TSCĐ 2021: Sửa chữa, nâng cấp hạ tầng và tài sản tại văn phòng Công ty, các tổng kho và một số khu đất: 3 tỷ đồng.

**Điều 5:** Thông qua Tờ trình số 221/TTr-HNS ngày 23/3/2021 về kế hoạch lao động và tiền lương năm 2021:

1. Tiền lương người quản lý:

- Chủ tịch HĐQT chuyên trách : 30.000.000 đồng/tháng
- Ủy viên HĐQT, Tổng giám đốc : 28.000.000 đồng/tháng
- Phó Tổng giám đốc (1 người) : 24.000.000 đồng/tháng
- Trưởng Ban Kiểm soát : 17.500.000 đồng/tháng

**Quỹ tiền lương năm : 1.194.000.000 đồng**

2. Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát không chuyên trách:

- Ủy viên Hội đồng quản trị (3 người): 4.000.000 đồng/tháng
- Ủy viên Ban kiểm soát (2 người) : 3.000.000 đồng/tháng

**Quỹ tiền thù lao năm : 216.000.000 đồng**

3. Tiền lương người lao động

- Lao động bình quân : 135 người
- Tiền lương bình quân : 7.800.000 đồng/người/tháng

**Quỹ tiền lương năm : 12.636.000.000 đồng**

**Tổng quỹ tiền lương và thù lao kế hoạch năm 2021: 14.046.000.000 đồng.**

**Điều 6:** Thông qua Tờ trình số: 226/TTr-HNS ngày 23/3/2021 của Hội đồng quản trị về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục có liên quan.

**Điều 7:** Thông qua Tờ trình số: 227/TTr-HNS ngày 23/3/2021 của Hội đồng quản trị về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục có liên quan.

**Điều 8:** Thông qua Tờ trình số: 228/TTr-HNS ngày 23/3/2021 của Hội đồng quản trị về Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục có liên quan.

**Điều 9:** Thông qua Tờ trình số: 229/TTr-HNS ngày 23/3/2021 của Hội đồng quản trị về Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát thực hiện các thủ tục có liên quan.

**Điều 10:** Thông qua Tờ trình số: 222/TTr-HNS ngày 23/3/2021 về lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát Công ty.

**Điều 11:** Thông qua tờ trình số 329/TTr-HNS ngày 12/4/2021 về việc ký kết hợp đồng giao dịch với người có liên quan, một số đối tác là tổ chức có liên quan của cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông, là các Công ty con trong hệ thống Tổng Công ty thép Việt Nam - CTCP.

**Điều 12:** Nhất trí thông qua tờ trình số: 223/TTr-HNS ngày 23/3/2021 về việc miễn nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần kim khí Hà Nội - Vnsteel nhiệm kỳ 2016-2020.

**Điều 13:** Nhất trí thông qua tờ trình số: 224/TTr-HNS ngày 23/03/2021 về việc đề cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần kim khí Hà Nội - Vnsteel nhiệm kỳ 2021-2025.

**Điều 14:** Nhất trí thông qua tờ trình số: 353/TTr-HNS ngày 14/04/2021 về việc đề cử thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần kim khí Hà Nội - Vnsteel nhiệm kỳ 2021-2025.

**Điều 15:** Nhất trí Phê duyệt kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần kim khí Hà Nội - Vnsteel và thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần kim khí Hà Nội - Vnsteel nhiệm kỳ 2021-2025, cụ thể như sau:

1. Thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2021-2025 gồm các Ông, Bà có tên sau:

STT	Họ và tên	Tổng số phiếu bầu	Đạt tỷ lệ % trên cổ phần biểu quyết dự Đại hội
1	Bà Nguyễn Thị Thu Hiền	5.758.000	69,86%
2	Ông Nguyễn Huy Thành	8.485.100	99,31%
3	Ông Hoàng Ngọc Chiến	8.103.900	98,33%
4	Ông Nguyễn Hoàng Việt	8.080.400	98,04%
5	Bà Trần Thanh Hương	8.706.600	105,64%

2. Thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2021-2025 gồm các Bà có tên sau:

STT	Họ và tên	Tổng số phiếu bầu	Đạt tỷ lệ % trên cổ phần biểu quyết dự Đại hội
1	Bà Dương Thị Phương Hiền	8.129.600	98,64%
2	Bà Hà Thị Thu Hiền	8.480.100	102,89%
3	Bà Nguyễn Thị Anh Đào	8.114.100	98,45%

**Điều 16:** Đại hội nhất trí giao cho Hội đồng quản trị Công ty chỉ đạo, giám sát Ban điều hành triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 theo đúng pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

**Điều 17:** Đại hội giao cho Ban kiểm soát có trách nhiệm giám sát, kiểm tra hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành Công ty trong việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 đảm bảo đúng pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty

**Điều 18:** Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 Công ty cổ phần kim khí Hà Nội - Vnsteel thông qua toàn văn tại Đại hội và có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 4 năm 2021.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông của CTy (Website);
- UBCKNN; SGDCK;
- VNS (b/c)
- TV HĐQT; BKS;
- Ban TGD;
- CĐ; ĐTN;
- Các phòng, ban, đơn vị;
- Lưu VT, Thư ký Cty

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HĐQT**



**Nguyễn Thị Thu Hiền**

Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2021

**BIÊN BẢN**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ HÀ NỘI - VNSTEEL**

Tại trụ sở: **CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ HÀ NỘI -VNSTEEL**

Địa chỉ trụ sở Công ty: 20 Tôn Thất Tùng, Phường Khương Thượng, Quận Đống Đa, TP Hà Nội.

Mã số doanh nghiệp: 0100100368

Điện thoại: 04 3 8521115 Fax: 04 3 8523851

Thời gian: Vào lúc 08h00, ngày 15 tháng 4 năm 2021.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 (sau đây gọi tắt là Đại hội) của Công ty cổ phần kim khí Hà Nội - Vnsteel (sau đây gọi tắt là Công ty) đã được khai mạc.

Đại hội có sự tham dự của 53 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện cho 8.241.500 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 91,57% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, trong đó có 05 đại diện phần vốn của Tổng Công ty Thép Việt Nam - CTCP (cổ đông chiếm 89,37%) tại Công ty cổ phần kim khí Hà Nội - Vnsteel.

**\* Đoàn chủ tịch:**

- |                          |                                  |
|--------------------------|----------------------------------|
| - Bà Nguyễn Thị Thu Hiền | - Chủ tịch HĐQT Công ty, Chủ tọa |
| - Ông Phạm Công Dũng     | - Thành viên HĐQT.               |
| - Ông Nguyễn Hoàng Việt  | - Thành viên HĐQT.               |

**\* Ban Thư ký Đại hội:**

- |                     |                                   |
|---------------------|-----------------------------------|
| - Ông: Đỗ Văn Sáng  | - Phó Giám đốc XN KD Kim khí số 6 |
| - Bà: Trần Bạch Yến | - Chuyên viên phòng TCHC          |

**\* Ban kiểm phiếu:**

- |   |              |
|---|--------------|
| - Ông Ngô Văn Bình, Phó TP phụ trách phòng ĐTDV       | : Trưởng ban |
| - Bà Kiều Thị Thu Hương, Phó TP phụ trách Phòng TCKT: | Ủy viên      |
| - Bà Lê Hoàng Yến, chuyên viên Phòng KHKD             | : Ủy viên    |
| - Bà Bùi Thị Thanh Thủy, chuyên viên phòng TCKT       | : Ủy viên    |
| - Bà Lê Tú Vân, Chuyên viên phòng TCKT                | : Ủy viên    |



**\* Ban bầu cử:**

- Ông Ngô Văn Bình, Phó TP phụ trách phòng ĐTDV : Trưởng ban
- Bà Kiều Thị Thu Hương, Phó TP phụ trách Phòng TCKT: Ủy viên
- Bà Lê Hoàng Yến, chuyên viên Phòng KHKD : Ủy viên
- Bà Bùi Thị Thanh Thủy, chuyên viên phòng TCKT : Ủy viên
- Bà Lê Tú Vân, Chuyên viên phòng TCKT : Ủy viên

Đại hội nhất trí thông qua danh sách Ban kiểm phiếu và Ban bầu cử Đại hội bằng hình thức biểu quyết với tỷ lệ đạt 100%.

Với tinh thần làm việc khẩn trương và nghiêm túc, Đại hội đã thảo luận, thông qua và nghị quyết các vấn đề sau đây:

**1. Đại hội đã nghe Báo cáo của Ban kiểm tra tư cách cổ đông**

*(Kèm theo có Báo cáo của Ban kiểm tra tư cách cổ đông)*

**2. Đại hội đã nhất trí thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội và nội dung chương trình nghị sự bằng hình thức biểu quyết với tỷ lệ đạt 100%.**

**3. Đại hội đã nhất trí thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình Công ty năm 2020, phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ năm 2021 với tỷ lệ biểu quyết 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.**

*(Kèm theo có Báo cáo số 217/BC-HĐQT ngày 23/3/2021)*

**4. Đại hội đã nhất trí thông qua Báo cáo của của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động của Công ty nhiệm kỳ 2016 - 2020 và phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2021 - 2025 với tỷ lệ biểu quyết 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.**

*(Kèm theo có Báo cáo số 218/BC-HĐQT ngày 23/3/2021)*

**5. Đại hội đã nhất trí thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động Công ty năm 2020 và nhiệm kỳ 2016-2020 với tỷ lệ biểu quyết 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.**

*(Kèm theo có Báo cáo số 216/BC-HNS ngày 23/3/2021 )*

**6. Đại hội đã nhất trí thông qua Tờ trình về Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2020 được trình bày tại Đại hội với tỷ lệ biểu quyết 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.**

*(Kèm theo Tờ trình số 219/TTr-HNS ngày 23/3/2021)*

**7. Đại hội đã nhất trí thông qua Kế hoạch Sản xuất Kinh doanh, Đầu tư phát triển và Tài chính năm 2021 của Công ty với các chỉ tiêu chính được trình bày tại Tờ trình số 220/Tr-HNS ngày 23/3/2021 với các chỉ tiêu cơ bản sau:**

**a. Kế hoạch kinh doanh:**

- Lượng tiêu thụ: 212.000 tấn, tăng 9% so với thực hiện năm 2020.

- Doanh thu: 2.386.268 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 6.073 triệu đồng.
- Tiền lương bình quân: 7,8 triệu đồng/người/tháng.

b. Kế hoạch đầu tư phát triển, nâng cấp TSCĐ năm 2021:

- Kế hoạch đầu tư phát triển: Dự án xây dựng nhà kho, ki ốt với tổng đầu tư 10 tỷ đồng.

- Kế hoạch đầu tư mua sắm, nâng cấp TSCĐ 2021: Sửa chữa, nâng cấp hạ tầng và tài sản tại văn phòng Công ty, các tổng kho và một số khu đất: 3 tỷ đồng.

Đại hội giao cho Hội đồng quản trị Công ty tổ chức thực hiện.

Tỷ lệ biểu quyết: 100%/ tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

8. Đại hội đã nhất trí thông qua Tờ trình số 221/TTr-HNS ngày 23/3/2021 về kế hoạch lao động và tiền lương năm 2021:

a. Tiền lương người quản lý:

- Chủ tịch HĐQT chuyên trách : 30.000.000 đồng/tháng
- Ủy viên HĐQT, Tổng giám đốc : 28.000.000 đồng/tháng
- Phó Tổng giám đốc (1 người) : 24.000.000 đồng/tháng
- Trưởng Ban Kiểm soát : 17.500.000 đồng/tháng

Quỹ tiền lương năm : 1.194.000.000 đồng

b. Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát không chuyên trách:

- Ủy viên Hội đồng quản trị (3 người): 4.000.000 đồng/tháng
- Ủy viên Ban kiểm soát (2 người) : 3.000.000 đồng/tháng

Quỹ tiền thù lao năm : 216.000.000 đồng

c. Tiền lương người lao động

- Lao động bình quân : 135 người
- Tiền lương bình quân : 7.800.000 đồng/người/tháng

Quỹ tiền lương năm : 12.636.000.000 đồng

**Tổng quỹ tiền lương và thù lao kế hoạch năm 2021: 14.046.000.000 đồng.**

Tỷ lệ biểu quyết: 100%/ tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

9. Đại hội đã nhất trí thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục có liên quan với tỷ lệ biểu quyết 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

(Kèm theo Tờ trình số 226/TTr-HNS ngày 23/3/2021)

T  
 T.ÁI  
 T.Á  
 T.E  
 T.P

10. Đại hội đã nhất trí thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục có liên quan với tỷ lệ biểu quyết 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

*(Kèm theo Tờ trình số 227/TTr-HNS ngày 23/3/2021)*

11. Đại hội đã nhất trí thông qua Tờ trình về Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục có liên quan với tỷ lệ biểu quyết 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

*(Kèm theo Tờ trình số 228/TTr-HNS ngày 23/3/2021)*

12. Đại hội đã nhất trí thông qua Tờ trình về Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát thực hiện các thủ tục có liên quan với tỷ lệ biểu quyết 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

*(Kèm theo Tờ trình số 229/TTr-HNS ngày 23/3/2021)*

13. Đại hội đã nhất trí thông qua Tờ trình số 222/TTr-HNS ngày 23/3/2021 về lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty với tỷ lệ biểu quyết 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát Công ty.

14. Đại hội đã nhất trí Thông qua tờ trình số 329/TTr-HNS ngày 12/4/2021 về việc ký kết hợp đồng giao dịch với người có liên quan, một số đối tác là tổ chức có liên quan của cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông, là các Công ty con trong hệ thống Tổng Công ty thép Việt Nam - CTCP.

15. Đại hội đã nhất trí miễn nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần kim khí Hà Nội - Vnsteel nhiệm kỳ 2016-2020 bằng hình thức biểu quyết với tỷ lệ đạt 100% *(Tờ trình số 223/TTr-HNS ngày 23/3/2021 của HĐQT Công ty kèm theo)*.

16. Đại hội đã nhất trí thông qua tờ trình đề cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2021-2025 bằng hình thức biểu quyết với tỷ lệ đạt 100%. *(Tờ trình số 224/TTr-HNS ngày 23/3/2021 của HĐQT Công ty kèm theo)*.

17. Đại hội đã nhất trí thông qua tờ trình đề cử thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2021-2025 bằng hình thức biểu quyết với tỷ lệ đạt 100%. *(Tờ trình số 353/TTr-HNS ngày 14/4/2021 của HĐQT Công ty kèm theo)*.

18. Đại hội đã nhất trí thông qua quy chế bầu cử bằng hình thức biểu quyết với tỷ lệ đạt 100%.

19. Căn cứ biên bản kiểm phiếu bầu cử, Đại hội đã phê duyệt kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2025, với kết quả cụ thể:



1. Thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2021-2025 gồm các ông, bà có tên sau:

STT	Họ và tên	Tổng số phiếu bầu đồng ý	Cổ phần tương ứng	Tỷ lệ % trên CP tham dự ĐH
1	Bà Nguyễn Thị Thu Hiền	5.758.000	5.758.000	69,866
2	Ông Nguyễn Huy Thành	8.185.100	8.185.100	99,316
3	Ông Hoàng Ngọc Chiến	8.103.900	8.103.900	98,330
4	Ông Nguyễn Hoàng Việt	8.080.400	8.080.400	98,045
5	Bà Trần Thanh Hương	8.706.600	8.706.600	105,643

2. Thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2021-2025 gồm các bà có tên sau:

STT	Họ và tên	Tổng số phiếu bầu đồng ý	Cổ phần tương ứng	Tỷ lệ % trên CP tham dự ĐH
1	Bà Dương Thị Phương Hiền	8.129.600	8.129.600	98,642
2	Bà Hà Thị Thu Hiền	8.480.100	8.480.100	102,895
3	Bà Nguyễn Thị Anh Đào	8.114.100	8.114.100	98,454

20. Đoàn Chủ tịch đã tiếp thu và giải đáp ý kiến của cổ đông tham dự Đại hội các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty; thù lao của HĐQT, BKS và thu nhập tiền lương của người lao động:

**- Ý kiến của cổ đông MS 44:**

+ Đề nghị Công ty cho biết về tình hình quản lý đất đai, có bao nhiêu m<sup>2</sup>, kinh doanh hiệu quả thế nào; cổ đông rất quan tâm đến việc tranh chấp đất tại Ngô Gia Tự với công ty CP Thép Thăng Long và lô đất ở 63 Hà Huy Tập.

+ Việc thu hồi công nợ xấu hiện nay của Công ty như thế nào?

**Giải đáp của Đoàn Chủ tịch:**

- Hiện Công ty đang quản lý, sử dụng 17 khu đất với tổng diện tích là 176.889m<sup>2</sup>, Doanh thu về kinh doanh dịch vụ của Công ty năm 2020 là 45,5 tỷ đồng (kế hoạch 2020 là 42,5 tỷ đồng).

- Về lô đất tại địa chỉ 130 Ngô Gia Tự:

+ Công ty luôn tuân thủ các quy định của pháp luật, nhà nước và quy định về quản lý nội bộ của Công ty về quản lý hồ sơ.

+ Tranh chấp giữa Công ty và Công ty CP Thép Thăng Long: Công ty CP Thép Thăng Long kiện Công ty lên Tòa án Nhân dân quận Long Biên về quyền quản lý và sử dụng lô đất 130 Ngô Gia Tự. Công ty đã thuê luật sư nghiên cứu tài liệu và tham gia tranh tụng tại Tòa xét xử Sơ thẩm. Tòa án quận Long biên phán

quyết quyền quản lý và sử dụng đất 130 Ngô Gia Tự thuộc về Công ty CP Thép Thăng Long. Công ty tiếp tục gửi đơn kháng cáo phúc thẩm lên Tòa án Nhân dân TP Hà Nội. Công ty đã thuê luật sư tham gia tranh tụng tại phiên tòa xét xử phúc thẩm. Tòa án Nhân dân TP Hà Nội phán quyết quyền quản lý và sử dụng đất 130 Ngô Gia Tự thuộc về Công ty CP Thép Thăng Long. Công ty sẽ tiếp tục làm hồ sơ, thủ tục để gửi lên Tòa án cấp cao hơn.

Về khu đất tại 63 Hà Huy Tập, hiện thuộc quyền quản lý và sử dụng của Công ty và không có việc tranh chấp gì liên quan đến tài sản này.

+ Về việc giải quyết các khoản nợ xấu của Công ty hiện là 45,2 tỷ đồng, Công ty đã đưa ra Tòa để giải quyết, một số khoản công nợ đã có quyết định thi hành án của Tòa, nhưng không thi hành án được do cá nhân, đơn vị liên quan đến công nợ với Công ty không có khả năng để thực hiện nghĩa vụ thi hành án (do không còn tài sản hoặc đang thi hành án giam giữ). Công ty đã thực hiện trích lập dự phòng công nợ xấu theo quy định của Bộ Tài chính.

#### **- Ý kiến của cổ đông MS 49:**

+ Công ty nên quy định về mức thù lao của Ủy viên HĐQT theo lý lệ % trên lợi nhuận từ kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty. Thù lao của Ủy viên HĐQT tương đương lương của người lao động dưới đơn vị.

+ Đề nghị Tổng giám đốc Nguyễn Huy Thành mới được bổ nhiệm cho biết định hướng trong công tác điều hành, giải pháp thúc đẩy hoạt động kinh doanh.

#### **Giải đáp của Đoàn Chủ tịch và Tổng giám đốc**

Thù lao của Ủy viên HĐQT, BKS hiện nay Công ty chi trả theo mức cố định đối với người quản lý, không áp dụng theo tỷ lệ % của lợi nhuận kinh doanh như đối với lao động kinh doanh trực tiếp. Mức thù lao hàng năm cho Ủy viên HĐQT, BKS được HĐQT trình ĐHCĐ phê duyệt kế hoạch và phê duyệt thực hiện căn cứ kết quả kinh doanh.

Các ủy viên HĐQT là đại diện vốn của Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP phải chịu trách nhiệm trước Tổng công ty về phần vốn mà họ đại diện, bảo toàn và phát triển vốn. Người lao động Công ty hưởng lương theo kết quả kinh doanh. Vì vậy không nên so sánh thù lao của Ủy viên HĐQT với mức lương của người lao động tại Công ty.

ĐHCĐ thường niên năm 2020 giao kế hoạch lợi nhuận là 1.086 triệu đồng và ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh KH theo tình hình thực tế khi hoạt động kinh doanh bị ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19. HĐQT Công ty đã điều chỉnh kế hoạch lợi nhuận là phần đầu có lãi và điều chỉnh tiền lương của người quản lý (HĐQT, Ban TGD, TBKS) giảm 10% lương, trong khi lương của người lao động chỉ giảm 5%. Kết quả kinh doanh năm 2020 của Công ty lợi nhuận đạt 1.114 triệu đồng vượt KH được ĐHCĐ giao.

Công ty hiện tại có hai mảng kinh doanh chính, kinh doanh thương mại và kinh doanh dịch vụ cho thuê kho bãi, văn phòng.

Về hoạt động kinh doanh dịch vụ Công ty đã có lợi nhuận; về kinh doanh thương mại hiện chưa có lợi nhuận do chưa bù đắp đủ chi phí. Các nội dung công tác chính Công ty đã triển khai thực hiện: sắp xếp lại bộ máy, lựa chọn các lao động có khả năng, năng lực kinh doanh phù hợp với các mảng kinh doanh tại đơn vị.

Về kinh doanh dịch vụ phải thông tin, cập nhật giá của từng khu vực theo quý để Công ty điều chỉnh giá dịch vụ hợp lý nhằm tăng thu trong KDDV.

**21.** Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Chủ tịch HĐQT đã tiếp thu ý kiến và trả lời ý kiến của các cổ đông và tổng kết Đại hội.

**22.** Đại hội đã nghe ý kiến phát biểu của ông Đinh Văn Tâm – Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty Thép Việt Nam- CTCP:

Phương hướng, nhiệm vụ của Công ty trong năm nay cần tập trung nguồn lực như: cơ sở vật chất, con người để nâng cao được hiệu quả kinh doanh và tăng năng suất lao động, phấn đấu hoàn thành và vượt mức kế hoạch được giao; thu nhập tăng cao hơn năm trước; tiếp tục phát huy và tối đa hóa việc liên kết các đơn vị trong hệ thống, Tổng công ty sẽ tạo điều kiện, hỗ trợ để Công ty hoàn thành nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao.

**23.** Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần kim khí Hà Nội - Vnsteel được các đại biểu cổ đông tham dự Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Biên bản được lập và thông qua vào hồi 12 giờ 05 phút, ngày 15 tháng 4 năm 2021.

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

**Trần Bạch Yến**

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



**Nguyễn Thị Thu Hiền**





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU**  
**BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ HÀ NỘI-VNSTEEL**  
**NHIỆM KỲ 2021 - 2025**

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần kim khí Hà Nội - Vnsteel;*

*Căn cứ danh sách đề cử bầu thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần kim khí Hà Nội - Vnsteel nhiệm kỳ 2021-2025, bao gồm các ông, bà có tên sau:*

1. Bà: Nguyễn Thị Thu Hiền, sinh năm 1967, Cử nhân ngoại ngữ, thạc sỹ quản trị kinh doanh, Trưởng Đại diện phần vốn của Tổng Công ty thép Việt Nam - CTCP tại Công ty.

2. Ông: Nguyễn Huy Thành, sinh năm 1968, Đại diện chính phần vốn của Tổng Công ty thép Việt Nam - CTCP tại Công ty.

3. Ông: Hoàng Ngọc Chiến, sinh năm 1976, Cử nhân Luật, cử nhân quản trị kinh doanh, Đại diện vốn của Tổng Công ty thép Việt Nam - CTCP tại Công ty.

4. Ông: Nguyễn Hoàng Việt, sinh năm 1985, thạc sỹ chuyên ngành khoa học và kỹ thuật vật liệu kim loại, Đại diện vốn của Tổng Công ty thép Việt Nam - CTCP tại Công ty.

5. Bà: Trần Thanh Hương, sinh năm 1979, Thạc sỹ kinh tế đối ngoại, Đại diện vốn của Tổng Công ty thép Việt Nam - CTCP tại Công ty.


**Ban kiểm phiếu chúng tôi gồm có:**

- |  |            |
|--|------------|
| 1. Ông Ngô Văn Bình, Phó TP phụ trách phòng ĐTDV:      | Trưởng ban |
| 2. Bà Kiều Thị Thu Hương, Phó TP phụ trách Phòng TCKT: | Ủy viên    |
| 3. Bà Lê Thị Hoàng Yến, chuyên viên Phòng KHKD :       | Ủy viên    |
| 4. Bà Bùi Thị Thanh Thủy, chuyên viên phòng TCKT:      | Ủy viên    |
| 5. Bà Lê Tú Vân, Chuyên viên phòng TCKT:               | Ủy viên    |

Ban kiểm phiếu đã thông báo lại số lượng thành viên Hội đồng quản trị được bầu trong Đại hội: 05 người.

Ban kiểm phiếu đã phổ biến quy chế bầu cử, thể lệ và các nguyên tắc bầu cử trước toàn thể Đại hội và đã tiến hành phát phiếu bầu cử, giám sát quá trình bầu, thu hồi lại số phiếu bầu và tiến hành kiểm phiếu.

Kết quả kiểm phiếu cụ thể như sau:

**1. Tổng số phiếu phát ra:** 53 phiếu, đại diện cho 8.241.500 cổ phần bằng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp. 



**2. Tổng số phiếu thu về:** 53 phiếu, đại diện cho 8.241.500 cổ phần bằng 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

*Trong đó:*

- **Số phiếu hợp lệ:** 52 phiếu, đại diện cho 8.239.300 cổ phần bằng 99,97 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- **Số phiếu không hợp lệ:** 01 phiếu, đại diện cho 2.200 cổ phần bằng 0,03 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp

**Kết quả kiểm phiếu xếp từ cao xuống thấp như sau:**

**1. Bà Trần Thanh Hương**

- Số phiếu bầu: **8.706.600** Phiếu, chiếm 105,643% số cổ phần biểu quyết dự họp.

**2. Ông Nguyễn Huy Thành**

- Số phiếu bầu: **8.185.100** Phiếu, chiếm 99,316% số cổ phần biểu quyết dự họp.

**3. Ông Hoàng Ngọc Chiến**

- Số phiếu bầu: **8.103.900** Phiếu, chiếm 98,330% số cổ phần biểu quyết dự họp.

**4. Ông Nguyễn Hoàng Việt**

- Số phiếu bầu: **8.080.400** Phiếu, chiếm 98,045% số cổ phần biểu quyết dự họp.

**5. Bà Nguyễn Thị Thu Hiền**

- Số phiếu bầu: **5.758.000** Phiếu, chiếm 69,866% số cổ phần biểu quyết dự họp.

Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu, quy chế, thể lệ bầu cử đã được thông qua Đại hội, các ông, bà có tên sau đây đã trúng cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần kim khí Hà Nội - Vnsteel nhiệm kỳ 2021-2025.

**Danh sách trúng cử thành viên Hội đồng Quản trị:**

**1. Ông Nguyễn Huy Thành**

- Số phiếu bầu: **8.185.100** Phiếu, chiếm 99,316% số cổ phần biểu quyết dự họp.

**2. Bà Nguyễn Thị Thu Hiền**

- Số phiếu bầu: **5.758.000** Phiếu, chiếm 69,866% số cổ phần biểu quyết dự họp.


**3. Ông Hoàng Ngọc Chiến**

- Số phiếu bầu: **8.103.900** Phiếu, chiếm 98,330% số cổ phần biểu quyết dự họp.

**4. Ông Nguyễn Hoàng Việt**

- Số phiếu bầu: **8.080.400** Phiếu, chiếm 98,045% số cổ phần biểu quyết dự họp.

**5. Bà Trần Thanh Hương**

- Số phiếu bầu: **8.706.600** Phiếu, chiếm 105,643% số cổ phần biểu quyết dự họp. 

010  
NG  
PH  
HÍ  
STE  
DA

Biên bản kiểm phiếu gồm 03 trang, được lập vào hồi 10 giờ 30 ngày 15 tháng 4 năm 2021 và đã được thông qua công khai trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

**TM. BAN KIỂM PHIẾU  
TRƯỞNG BAN**



**Ngô Văn Bình**

**ỦY VIÊN**



**Kiều Thị Thu Hương**

**ỦY VIÊN**



**Lê Thị Hoàng Yến**

**ỦY VIÊN**



**Bùi Thị Thanh Thủy**

**ỦY VIÊN**



**Lê Tú Vân**





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU**  
**BẦU CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ HÀ NỘI-VNSTEEL**  
**NHIỆM KỲ 2021 - 2025**

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần kim khí Hà Nội - Vnsteel;*

*Căn cứ danh sách đề cử bầu thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần kim khí Hà Nội - Vnsteel nhiệm kỳ 2021-2025, bao gồm các bà có tên sau:*

1. Bà: Dương Thị Phương Hiền, sinh năm 1976, Cử nhân kinh tế chuyên ngành kế toán doanh nghiệp.
2. Bà: Hà Thị Thu Hiền, sinh năm 1987, Thạc sỹ tài chính Ngân hàng.
3. Bà: Nguyễn Thị Anh Đào, sinh năm 1974, cử nhân kinh tế chuyên ngành kế toán.

**Ban kiểm phiếu chúng tôi gồm có:**

1. Ông Ngô Văn Bình, Phó TP phụ trách phòng ĐTDV: Trưởng ban
2. Bà Kiều Thị Thu Hương, Phó TP phụ trách Phòng TCKT: Ủy viên
3. Bà Lê Thị Hoàng Yến, chuyên viên Phòng KHKD: Ủy viên
4. Bà Bùi Thị Thanh Thủy, chuyên viên phòng TCKT: Ủy viên
5. Bà Lê Tú Vân, Chuyên viên phòng TCKT: Ủy viên

Ban kiểm phiếu đã thông báo lại số lượng thành viên Ban kiểm soát được bầu trong Đại hội: 03 người.

Ban kiểm phiếu đã phổ biến quy chế bầu cử, thể lệ và các nguyên tắc bầu cử trước toàn thể Đại hội và đã tiến hành phát phiếu bầu cử, giám sát quá trình bầu, thu hồi lại số phiếu bầu và tiến hành kiểm phiếu.

Kết quả kiểm phiếu cụ thể như sau:

**1. Tổng số phiếu phát ra:** 53 phiếu, đại diện cho 8.241.500 cổ phần bằng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**2. Tổng số phiếu thu về:** 53 phiếu, đại diện cho 8.241.500 cổ phần bằng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

*Trong đó:*

- **Số phiếu hợp lệ:** 53 phiếu, đại diện cho 8.241.500 cổ phần bằng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- **Số phiếu không hợp lệ:** 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần bằng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**Kết quả kiểm phiếu xếp từ cao xuống thấp như sau:**

1. Bà: Hà Thị Thu Hiền 



- Số phiếu bầu: **8.480.100** Phiếu, chiếm 102,895 % số cổ phần biểu quyết dự họp.

**2. Bà: Dương Thị Phương Hiền**

- Số phiếu bầu: **8.129.600** Phiếu, chiếm 98,642 % số cổ phần biểu quyết dự họp.

**3. Bà: Nguyễn Thị Anh Đào**

- Số phiếu bầu: **8.114.100** Phiếu, chiếm 98,454 % số cổ phần biểu quyết dự họp.

Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu, quy chế, thể lệ bầu cử đã được thông qua, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, các ông, bà có tên sau đây đã trúng cử vào thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần kim khí Hà Nội - Vnsteel nhiệm kỳ 2021-2025.

**Danh sách trúng cử vào Ban kiểm soát Công ty:**

**1. Bà: Dương Thị Phương Hiền**

- Số phiếu bầu: **8.129.600** Phiếu, chiếm 98,642 % số cổ phần biểu quyết dự họp.

**2- Bà: Hà Thị Thu Hiền**

- Số phiếu bầu: **8.480.100** Phiếu, chiếm 102,895 % số cổ phần biểu quyết dự họp.

**3- Bà: Nguyễn Thị Anh Đào**

- Số phiếu bầu: **8.114.100** Phiếu, chiếm 98,454 % số cổ phần biểu quyết dự họp.

Biên bản kiểm phiếu gồm 02 trang, được lập vào hồi 10 giờ 30 ngày 15 tháng 4 năm 2021 và đã được thông qua công khai trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.



**TM. BAN KIỂM PHIẾU  
TRƯỞNG BAN**

**Ngô Văn Bình**

**ỦY VIÊN**

**Kiều Thị Thu Hương**

**ỦY VIÊN**

**Lê Thị Hoàng Yến**

**ỦY VIÊN**

**Bùi Thị Thanh Thủy**

**ỦY VIÊN**

**Lê Tú Vân**



Số: **217** /BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 23 tháng 3 năm 2021

## **BÁO CÁO**

### **CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ TÌNH HÌNH CÔNG TY NĂM 2020 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ NĂM 2021**

#### **Phần thứ nhất**

#### **KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

##### **I. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2020**

###### **1. Tổng quan thị trường thép**

Năm 2020 đại dịch Covid-19 đã lan rộng khắp toàn cầu khiến tăng trưởng kinh tế thế giới sụt giảm 4,3% (theo WB). Trong bối cảnh khó khăn đó thị trường thép thế giới đã bị ảnh hưởng, giá nguyên liệu và thép thành phẩm biến động khó đoán định và đã tác động tiêu cực tới thị trường thép Việt Nam.

Thị trường trong nước trong những tháng đầu năm thực hiện chính sách giãn cách xã hội để phòng chống dịch bệnh Covid-19 nên nhu cầu của những lĩnh vực sử dụng thép có giảm sút, tiêu thụ chậm, thị trường trầm lắng. Bước sang Quý IV, do ảnh hưởng của giá thép thế giới tăng đồng thời, đẩy mạnh tăng trưởng tín dụng, tăng tốc độ giải ngân các dự án đầu tư công, đã khiến nhu cầu tiêu thụ thép có chuyển biến tích cực, tiếp sức cho giá nguyên liệu và thép thành phẩm trong nước tăng mạnh, tạo cơ hội cho các Công ty thương mại đẩy mạnh bán hàng, tìm kiếm lợi nhuận. Tuy nhiên, nhu cầu thị trường vẫn ở mức thấp nên chưa thể bù đắp cho những sụt giảm trong những tháng đầu năm.

Trước những khó khăn thách thức trong năm 2020 Hội đồng quản trị luôn bám sát mục tiêu, kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 giao, chỉ đạo và giám sát chặt chẽ hoạt động kinh doanh của Công ty, đồng thời phối hợp với Ban điều hành tìm những giải pháp kinh doanh phù hợp, kịp thời tận dụng cơ hội khi thị trường thuận lợi, đẩy mạnh bán hàng, tăng doanh thu, tìm kiếm lợi nhuận, phân đầu hoàn thành nhiệm vụ và các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra.

###### **2. Những kết quả đạt được**

###### **2.1. Công tác kinh doanh**

###### **2.1.1. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu**

- Lượng tiêu thụ: 178.133 tấn/205.000 tấn KH (đạt 87% KH và bằng 90% so với TH năm 2019).

- Doanh thu: 1.904.452 triệu đồng/ 2.294.000 triệu đồng KH (đạt 83% KH và bằng 88% so với TH năm 2019).

*Trong đó:*

+ Doanh thu thương mại: 1.855.180 triệu đồng/2.248.000 triệu đồng KH.

+ Doanh thu dịch vụ: 45.451 triệu đồng/ 42.500 triệu đồng KH.

+ Doanh thu thu hộ: 3.821 triệu đồng.

- Tồn kho 31/12/2020: 2.208 tấn.

- Nộp ngân sách: 40.795 triệu đồng.

- Lợi nhuận sau thuế: 1.114 triệu đồng/1.086 triệu đồng KH.

- Tiền lương bình quân: 7.400.000đ/người/tháng so với KH là 7.800.000 đồng/người/tháng KH, bằng 95% KH và bằng 106% so với năm 2019.

### **2.1.2. Các giải pháp đã thực hiện**

- Tập trung nguồn lực kinh doanh những mặt hàng có lợi nhuận ổn định như thép xây dựng, thép góc. Kết quả là lượng hàng bán ra của những mặt hàng này có tăng trưởng so với năm 2019 (thép xây dựng tăng 12%; thép hình tăng 34%; thép tấm lá tăng 11%),

- Chú trọng chất lượng công tác dự báo thị trường, tận dụng cơ hội tiêu thụ hàng tồn kho thu hồi vốn, tăng lợi nhuận kinh doanh. Lượng hàng tồn kho 31/12/2020 là 2.208 tấn so với 10.649 tấn vào thời điểm 31/12/2019.

- Tiếp tục duy trì và phát triển hợp tác với các đơn vị trong hệ thống Tổng Công ty, tiêu thụ sản phẩm phôi thép của VTM, thép xây dựng của VUS, lượng tiêu thụ: 55.900 tấn, chiếm 31% tổng tiêu thụ toàn Công ty.

- Thực hiện các giải pháp với những đơn vị kinh doanh yếu kém: hỗ trợ hạn mức bán hàng, tìm kiếm khách hàng, phát triển thị trường; thực hiện các giải pháp thúc đẩy thu hồi công nợ.

- Hỗ trợ khách hàng thuê kho bãi vượt qua khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, duy trì và tăng tỷ lệ lấp đầy diện tích kho bãi có thể cho thuê, đảm bảo đạt và vượt kế hoạch doanh thu kinh doanh dịch vụ kho bãi.

### **2.2. Công tác quản lý tài chính và thu hồi công nợ**

- Tăng cường và mở rộng quan hệ với các tổ chức tín dụng để có nguồn tín dụng ổn định, lãi suất thấp, góp phần tăng hiệu quả kinh doanh.

- Khuyến khích bán hàng Quay vòng vốn nhanh, giảm chi phí tài chính, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn; chú trọng công tác quản trị tài chính và quản trị chi phí doanh nghiệp; tiết kiệm chi phí trong công tác quản lý;

- Thường xuyên thực hiện kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh, quản lý vốn tại các đơn vị để kịp thời phát hiện và chấn chỉnh những thiếu sót, giảm thiểu

rủi ro phát sinh; tích cực áp dụng các giải pháp thu hồi các khoản công nợ tồn đọng và không để phát sinh thêm công nợ xấu.

### **2.3. Công tác đầu tư phát triển**

- Năm 2020, Công ty không đầu tư xây dựng các công trình mới, chỉ có các dự án sửa chữa nhỏ, nâng cấp hạ tầng và tài sản tại văn phòng và các Tổng kho, được triển khai theo nhu cầu và kế hoạch, tổng mức đầu tư được duyệt: 1,2 tỷ đồng, giá trị thực hiện 1,5 tỷ đồng.

- Dự án “Nhà ở và dịch vụ tiện ích” tại Tổng kho Kim khí số 2, số 109 ngõ 53 Đức Giang, phường Đức Giang, quận Long Biên, TP Hà Nội: Đại diện vốn đã báo cáo Tổng Công ty đề nghị dừng triển khai thực hiện dự án.

### **2.4. Công tác khác**

- Tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ Công ty nhiệm kỳ 2020-2025, Đại hội cổ đông thường niên và bất thường năm 2020, các Hội nghị Tổng kết, Sơ kết công tác chuyên môn, Đảng, Công đoàn, Hội nghị người lao động.

- Thực hiện rà soát quy hoạch cán bộ giai đoạn 2020 - 2021 và xây dựng quy hoạch cán bộ giai đoạn 2020 - 2025 đảm bảo tính kế thừa, phát triển và sự chuyển tiếp liên tục giữa các thế hệ cán bộ Công ty.

- Công tác bảo vệ môi trường, an toàn vệ sinh lao động được thực hiện nghiêm túc, thường xuyên. Đã tổ chức kiểm định toàn bộ thiết bị có yêu cầu đảm bảo an toàn nghiêm ngặt theo quy định.

- Phối hợp với BCH Công đoàn Công ty tổ chức các phong trào thi đua, văn hóa thể thao, chăm lo tốt đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.

## **3. Đánh giá chung**

Trong bối cảnh năm 2020 dịch bệnh Covid-19 bùng phát toàn cầu, thị trường thép gặp nhiều khó khăn, Công ty vừa thực hiện nhiệm vụ phòng chống dịch bệnh bảo vệ sức khỏe cho người lao động vừa phải đảm bảo tổ chức tốt hoạt động kinh doanh có hiệu quả phần đầu dần xóa lỗ của năm 2019, đồng thời đảm bảo công việc làm và thu nhập cho người lao động. Kết quả đạt được như nêu trên thể hiện sự nỗ lực của Tổng giám đốc cùng các Phòng/Ban, Xí nghiệp, Chi nhánh trong toàn Công ty.

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả doanh thu kinh doanh dịch vụ đạt kế hoạch, thì kinh doanh thương mại vẫn còn một số mục tiêu chưa đạt được:

### **3.1. Những hạn chế và tồn tại**

- Lượng hàng tiêu thụ sụt giảm, đặc biệt là nhóm mặt hàng nguyên liệu (phôi thép).

- Một số mặt hàng kinh doanh lượng bán ra tăng, nhưng lợi nhuận thấp (thép hình, thép tấm, lá).

- Chưa khắc phục được tình trạng kinh doanh thua lỗ kéo dài tại một số đơn vị trực thuộc yếu kém;

- Các khoản công nợ khó đòi tồn đọng đã nhiều năm chưa thu được vẫn ở mức cao (chiếm 50% vốn điều lệ), hạn chế nguồn vốn đưa vào hoạt động kinh doanh và bất lợi cho Công ty trong đàm phán với các tổ chức tín dụng.

- Kinh doanh dịch vụ cho thuê kho bãi chưa hoàn toàn đáp ứng nhu cầu của khách hàng do cơ sở vật chất bị xuống cấp.

### **3.2. Nguyên nhân**

#### ***- Nguyên nhân khách quan:***

+ Do ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19, trong 10 tháng đầu năm thị trường thép nhu cầu sụt giảm, trong khi giá nguyên liệu và sản phẩm thép diễn biến phức tạp khó đoán định; cạnh tranh giữa các đơn vị trong nước ngày càng gia tăng nên việc duy trì và mở rộng thị phần gặp nhiều khó khăn.

+ Các sản phẩm thép nhập khẩu (thép hình, thép tấm lá) là mặt hàng kinh doanh chính của Công ty những năm trước đây, nay trong nước đã sản xuất đáp ứng phần lớn nhu cầu trong nước nên nhập khẩu giảm. Đồng thời các nhà sản xuất trong nước vận động theo hướng cung cấp sản phẩm trực tiếp cho người sử dụng cuối cùng (giảm bớt khâu trung gian để giảm chi phí) nên các Công ty thương mại rất khó khăn trong việc tham gia vào chuỗi cung ứng thép để tìm kiếm lợi nhuận.

+ Trong quá trình thực hiện các giải pháp thu hồi công nợ phát sinh các vấn đề khó khăn từ phía khách hàng.

#### ***- Nguyên nhân chủ quan:***

+ Công tác nhận định và dự báo thị trường chưa thực sự nhạy bén và theo kịp diễn biến giá của thị trường nên gặp nhiều khó khăn trong việc đảm bảo nguồn hàng kinh doanh ổn định.

+ Những đơn vị có kết quả kinh doanh yếu kém do chưa xây dựng được hệ thống khách hàng ổn định, đặc biệt là những khách hàng là đơn vị sử dụng cuối cùng có nhu cầu thường xuyên.

+ Lượng tồn kho những tháng đầu năm ở mức cao, giá vốn tồn kho cao, tăng chi phí tài chính, giảm hiệu quả sử dụng vốn, giảm hiệu quả kinh doanh.

+ Do kết quả kinh doanh còn khó khăn nên hạn chế nguồn vốn cho công tác đầu tư mới, cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng tăng giá trị gia tăng trong kinh doanh dịch vụ cho thuê kho bãi.

+ Hạn chế về nguồn nhân lực, tuổi bình quân lao động cao (46 tuổi); nhân lực đáp ứng yêu cầu kinh doanh thiếu và yếu; Công ty chưa mạnh dạn và quyết liệt trong công tác sắp xếp lại cán bộ, sàng lọc, tinh giảm lao động để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và năng suất lao động.

## **II. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị**

### **1. Đánh giá thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị có 05 thành viên, trong đó Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách, 01 Ủy viên là Tổng giám đốc điều hành và 03 Ủy viên kiêm nhiệm.

Hội đồng quản trị đã thực hiện vai trò, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và các Quy chế khác của Công ty.

Hội đồng quản trị đã thực hiện quyền hạn, trách nhiệm, chế độ hoạt động của Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị Công ty, đồng thời đã phân công thành viên phụ trách theo từng lĩnh vực để thẩm định các nội dung thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị và ban hành quyết định cụ thể. Các thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát và đôn đốc kịp thời hoạt động của Ban điều hành thông qua:

- + Xem xét và ban hành nghị quyết chỉ đạo về các nội dung liên quan đến hoạt động kinh doanh và đầu tư của Công ty trên cơ sở các Tờ trình của Ban điều hành;

- + Theo dõi nắm bắt quá trình điều hành hoạt động kinh doanh thông qua các văn bản, báo cáo, tờ trình của Ban điều hành gửi Hội đồng quản trị;

- + Trực tiếp làm việc với các các Phòng, Ban nghiệp vụ, Xí nghiệp, Chi nhánh để nắm tình hình, những vướng mắc trong hoạt động kinh doanh để kịp thời phối hợp với Ban điều hành tìm giải pháp tháo gỡ.

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, giám sát mọi hoạt động của Công ty theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; chỉ đạo Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý trong điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty thông qua các nghị quyết, quyết định và các cuộc họp định kỳ; các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị phù hợp với quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị, của Chủ tịch Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế tổ chức, hoạt động của Hội đồng quản trị.

Năm 2020, Hội đồng quản trị đã tổ chức 05 cuộc họp định kỳ hàng quý và 01 cuộc họp bất thường, ban hành 27 nghị quyết và quyết định, trong đó 04 nghị quyết được thông qua tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị. Các nghị quyết, quyết định còn lại được thông qua bằng văn bản sau khi được các Ủy viên Hội đồng quản trị thảo luận và biểu quyết nhất trí qua thư điện tử (email).

Các vấn đề chính đã được Hội đồng quản trị xem xét phê duyệt, quyết định:

- + Kế hoạch tài chính, kinh doanh và đầu tư năm 2020

- + Nội dung Đại hội cổ đông thường niên và bất thường năm 2020

- + Đánh giá kết quả và đề ra chương trình công tác các quý/năm 2020

- + Các nội dung liên quan đến công tác kinh doanh thương mại: chấp thuận giao dịch mua bán hàng hóa với các Công ty liên quan.

- + Các nội dung liên quan đến công tác tổ chức, tiền lương: thông qua chủ trương bổ nhiệm lại Giám đốc XN KD Kim khí số 1, Giám đốc XN KD thép Chuyên Dừng; quy hoạch cán bộ giai đoạn 2019-2021, 2021-2026; quyết toán tiền lương và thù lao năm 2019; kế hoạch phân phối tiền lương, thù lao của người quản lý và người lao động năm 2020.

+ Các nội dung liên quan đến công tác tài chính - kế toán: lựa chọn đơn vị thực hiện soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020; trích lập dự phòng hàng hóa tồn kho và công nợ khó đòi năm 2019+2020; thế chấp tài sản tại các tổ chức tín dụng để vay vốn phục vụ sản xuất kinh doanh; hạn mức vốn tín dụng tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam.

+ Nội dung liên quan đến công tác đầu tư: Chủ trương thanh lý tài sản tại Chi nhánh Hải Phòng, số 67 Ngô Quyền, phường Máy Chai, quận Lê Chân, TP Hải Phòng

Việc công bố thông tin được thực hiện đảm bảo tính chính xác, kịp thời và tuân thủ các quy định về nội dung.

Hội đồng quản trị làm việc với nguyên tắc cẩn trọng để đưa ra định hướng chỉ đạo đúng đắn, kịp thời cho hoạt động của Công ty trên nguyên tắc phù hợp với điều kiện của Công ty và bối cảnh thị trường. Các thành viên Hội đồng quản trị đã làm đúng trọng trách được cổ đông uỷ quyền, có sự bàn bạc và nhất trí cao trong việc đề ra các chủ trương, nghị quyết chỉ đạo hoạt động của Công ty, giám sát chặt chẽ song cũng tạo mọi điều kiện thuận lợi để Ban điều hành Công ty hoàn thành nhiệm vụ, hoạt động của Công ty có hiệu quả.

## 2. Tiền lương, thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị

### 2.1. Tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Điều hành Công ty

Công ty áp dụng chế độ tiền lương, thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành theo theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 phê duyệt.

Năm 2020 Công ty kinh doanh có lợi nhuận, lượng tiêu thụ đạt 87% kế hoạch được giao nên tiền lương của Người quản lý được chi ở mức 90% kế hoạch; tiền lương của Người lao động được chi ở mức 95% kế hoạch. Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát không chuyên trách được chi theo đúng kế hoạch đã được phê duyệt:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch ĐHCĐ giao		Thực hiện
			Số người	Mức lương/ Thù lao	
<b>I</b>	<b>Mức tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS và BDH</b>				
1	Lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách	đồng/ng/th	1	30.000.000	27.000.000
2	Lương Tổng giám đốc	đồng/ng/th	1	28.000.000	25.200.000
3	Lương Phó Tổng giám đốc	đồng/ng/th	2	24.000.000	
4	Lương Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách	đồng/ng/th	1	17.500.000	15.750.000
5	Thù lao Ủy viên HĐQT không chuyên trách	đồng/ng/th	3	4.000.000	4.000.000
6	Thù lao Ủy viên BKS không chuyên trách	đồng/ng/th	2	3.000.000	3.000.000
<b>II</b>	<b>Quỹ lương HĐQT, BKS và BDH</b>	đồng		<b>1.482.000.000</b>	<b>815.400.000</b>
<b>III</b>	<b>Quỹ thù lao HĐQT, BKS và BDH</b>	đồng		<b>216.000.000</b>	<b>216.000.000</b>
<b>VI</b>	<b>Quỹ lương của Người lao động</b>	đồng	145	<b>13.572.000.000</b>	<b>12.787.200.000</b>
<b>VII</b>	<b>Tổng quỹ lương và thù lao</b>	đồng		<b>15.270.000.000</b>	<b>13.818.600.000</b>

## **2.2. Chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị**

Chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị tuân thủ theo các quy định của pháp luật và các quy chế, quy định của Công ty.

## **3. Kết quả giám sát Tổng giám đốc và Ban điều hành**

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và thường xuyên giám sát hoạt động của Ban Điều hành, các cán bộ quản lý Công ty để đảm bảo hoạt động Công ty theo đúng định hướng, tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Ban Tổng giám đốc định kỳ báo cáo Hội đồng quản trị hoạt động sản xuất kinh doanh, kết quả thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, các khó khăn và thuận lợi trong điều hành hoạt động Công ty. Từ đó Hội đồng quản trị phối hợp với Ban Tổng giám đốc đề ra các giải pháp tháo gỡ và khắc phục khó khăn trong hoạt động Công ty.

Các chỉ đạo của Hội đồng quản trị được thực hiện bằng các Nghị quyết và Quyết định. Hàng quý, trên cơ sở báo cáo kiểm điểm thực hiện nghị quyết quý, 6 tháng, 9 tháng và năm 2020 của Tổng giám đốc, Hội đồng quản trị đã họp, thảo luận và ban hành nghị quyết đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ đã đề ra và xây dựng chương trình công tác thời gian tiếp theo.

Tổng giám đốc đã tổ chức hoạt động của Công ty phù hợp với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo của Hội đồng quản trị, tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật và Công ty; chủ động bám sát các nghị quyết của Hội đồng quản trị để có giải pháp trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành các hoạt động của Công ty.

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình, năm 2020 toàn bộ công việc của Ban điều hành do Tổng Giám đốc đảm nhận. Định kỳ hàng tháng Tổng Giám đốc tổ chức họp giao ban, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch trong tháng, đồng thời giao kế hoạch công việc tháng tiếp theo;

Tổng giám đốc đã tập trung các giải pháp đối với hoạt động kinh doanh thương mại như thành lập Tổ thị trường, chú trọng nâng cao chất lượng công tác dự báo thị trường; chủ động nguồn hàng kinh doanh, tận dụng cơ hội đẩy mạnh tiêu hàng tồn kho, giữ vững và mở rộng thị phần (đối với mặt hàng thép xây dựng); tiết giảm chi phí, tăng cường kiểm soát công nợ và thực hành tiết kiệm chống lãng phí; đảm bảo công ăn việc làm, thu nhập ổn định và chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

## **Phần thứ hai**

## **PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2021**

### **I. Dự báo thị trường thép năm 2021**

Các nước trên thế giới đã có những bước tiến mới trong kiểm soát dịch bệnh Covid -19, song bên cạnh đó vẫn còn một số nước phải áp dụng cách ly xã

hội, nên nhận định về triển vọng phục hồi kinh tế thế giới trong năm 2021 vẫn dè dặt, thận trọng và thị trường thép thế giới sẽ tiếp tục bị ảnh hưởng.

Với mục tiêu Quốc hội Việt Nam đề ra tăng trưởng GDP năm 2021 là 6% và với đánh giá triển vọng kinh tế Việt Nam của các tổ chức tín dụng thế giới (WB dự báo tăng trưởng GDP của Việt Nam năm 2021 là 6,8%) thì có thể hy vọng kinh tế Việt Nam sẽ có khởi sắc, và ngành thép có thể kỳ vọng về sự tăng trưởng cả về sản xuất và tiêu thụ trong năm tới, song cạnh tranh tại thị trường nội địa sẽ vẫn tiếp tục gia tăng do cung vượt cầu, các doanh nghiệp sẽ buộc phải chấp nhận giảm lợi nhuận để giành và giữ thị phần.

Trong bối cảnh kinh doanh nhiều khó khăn và thách thức, Công ty CP Kim khí Hà nội - Vnsteel cần thực hiện những giải pháp cụ thể để đạt được mục tiêu đề ra trong năm 2021.

## II. Phương hướng nhiệm vụ năm 2021

### 1. Các chỉ tiêu kế hoạch cơ bản

- Lượng tiêu thụ: 212.000 tấn, tăng 18% so với thực hiện năm 2020.
- Doanh thu: 2.386.268 triệu đồng, tăng 25% so với thực hiện năm 2020.

Trong đó:

- + Doanh thu thương mại: 2.337.768 triệu đồng,
- + Doanh thu dịch vụ: 45.000 triệu đồng, doanh thu thu hộ: 3.500 triệu đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 6.073 triệu đồng.
- Tiền lương bình quân: 7.800.000đ/ng/tháng.

### 2. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021

Hội đồng quản trị chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban điều hành tổ chức thực hiện và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 giao, trong đó tập trung những công tác trọng tâm sau:

1/ Rà soát sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, các Quy chế, Quy định khác của Công ty phù hợp với các bộ luật có hiệu lực từ 01/01/2021: Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Luật Chứng khoán số 54/2019, Luật Lao động số 54/2019/QH14;

2/ Nâng cao chất lượng công tác dự báo thị trường; tập trung nguồn lực kinh doanh ở những mặt hàng mang lại lợi nhuận ổn định (thép phế liệu, phôi thép, thép xây dựng); chủ động tham gia vào chuỗi cung ứng những mặt hàng trước đây nhập khẩu là chủ yếu nay nguồn sản xuất trong nước đã đáp ứng phần lớn nhu cầu (thép hình, thép tấm lá, thép cuộn cán nóng); chú trọng xây dựng hệ thống khách hàng bền vững là những đơn vị sản xuất/người sử dụng cuối cùng.

3/ Giải quyết dứt điểm 1.107,744 tấn hàng tồn kho chậm luân chuyển (phân loại hàng, đánh giá chất lượng, mức độ giám giá trị thương mại, tổ chức bán đấu giá thu hồi vốn).



4/ Chấm dứt tình trạng kinh doanh thua lỗ tại những đơn vị kinh doanh không hiệu quả kéo dài: tổ chức, sắp xếp lại nhân sự, lực lượng lao động; hỗ trợ tìm kiếm khách hàng và hạn mức bán hàng;

5/ Tích cực thu hồi các khoản công nợ quá hạn. Đối với khoản công nợ 4,7 tỷ đồng của Công ty Thép Hàn Việt: thực hiện phương án cung cấp thép phế liệu thuê gia công phôi và cán sản phẩm thép góc, trừ dần công nợ qua chi phí sản xuất phôi và gia công cán); Đối với các khoản công nợ xấu tồn đọng từ lâu: thúc đẩy các cơ quan chức năng thi hành án đối với các khoản công nợ đã có phán quyết của Toà án.

6/ Đảm bảo nguồn tín dụng tốt có lãi suất thấp phục vụ kinh doanh, khuyến khích bán hàng thu tiền nhanh, quay vòng vốn nhanh, giảm chi phí tài chính, góp phần tăng hiệu quả kinh doanh.

7/ Đầu tư và kinh doanh dịch vụ: đầu tư kho kín mới, nâng cấp cơ sở hạ tầng nhằm thu hút thêm khách hàng thuê, tăng tỷ lệ lấp đầy diện tích kho bãi hiện có, nâng cao hiệu quả kinh doanh dịch vụ cho thuê kho bãi.

8/ Thực hiện triệt để chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

9/ Nâng cao năng lực và trách nhiệm của bộ máy tham mưu giúp việc cho Lãnh đạo Công ty; tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, sắp xếp lại lực lượng lao động nhằm phát huy và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, cải thiện năng suất lao động.

10/ Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.

Trên đây là kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 và phương hướng, mục tiêu, giải pháp trong hoạt động kinh doanh năm 2021 của Công ty.

Hội đồng quản trị báo cáo và xin ý kiến Đại hội./.

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ;
- Các UVHĐQT, BKS;
- Lưu : VT, TK Cty.



**Nguyễn Thị Thu Hiền**

Số: **218** /BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 23 tháng 3 năm 2021

## BÁO CÁO

### Nhiệm kỳ 2016-2020 của Hội đồng quản trị và phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ 2021-2025

#### Phần thứ nhất

### KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NHIỆM KỲ 2016 ÷ 2020

#### I. Tổng quan thị trường thép và đặc điểm tình hình của Công ty

Trong 5 năm vừa qua, tình hình thế giới và khu vực diễn biến phức tạp, phát triển theo hướng chủ đạo tự do hóa thương mại, đan xen yếu tố bảo hộ. Năm 2018 - 2019, cuộc chiến tranh thương mại giữa hai nền kinh tế đứng đầu thế giới là Mỹ và Trung quốc khiến tăng trưởng kinh tế thế giới chậm lại. Từ cuối năm 2019 đến nay đại dịch Covid-19 bùng phát và lan rộng toàn cầu đã ảnh hưởng toàn diện, sâu rộng đến tất cả các quốc gia trên thế giới. Kinh tế toàn cầu rơi vào suy thoái nghiêm trọng, tác động tiêu cực tới thị trường thép.

Trong bối cảnh khó khăn chung đó, kinh tế Việt Nam đã đạt được mức tăng trưởng bình quân là 6%/năm, đặc biệt là năm 2020 trong khi kinh tế toàn cầu tăng trưởng âm thì Việt Nam vẫn giữ được mức tăng 2,91%. Thị trường thép Việt Nam bị ảnh hưởng bởi thị trường thép thế giới diễn biến khó dự đoán, cung vượt cầu, cạnh tranh gia tăng và trong thời gian cuối của giai đoạn 5 năm phải đối diện với sự giảm sút nhu cầu tiêu dùng thép, thị trường bất động sản trầm lắng, tiêu dùng thép cho các ngành xây dựng, sản xuất công nghiệp tăng trưởng ở mức thấp nhất trong vòng 10 năm trở lại đây.

Công ty CP Kim khí Hà Nội – Vnsteel (Công ty) tổ chức hoạt động kinh doanh trong điều kiện chung của thị trường và cả những thuận lợi và khó khăn riêng của Công ty. Hội đồng quản trị Công ty luôn nhận được sự ủng hộ của các cổ đông, đặc biệt là sự hỗ trợ của cổ đông lớn nhất là Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP (Vnsteel) trong mọi hoạt động của Công ty thông qua chỉ đạo Đại diện vốn tại Công ty; đội ngũ người lao động đoàn kết và tin tưởng đội ngũ lãnh đạo của Công ty. Bên cạnh đó, Công ty có những khó khăn như cơ chế vận hành hoạt động kinh doanh chưa linh hoạt so với các Công ty thương mại tư nhân; công nợ xấu tồn tại lâu năm chiếm gần 50% vốn Điều lệ Công ty vẫn chưa thu hồi được; độ tuổi lao động bình quân cao, cán bộ đáp ứng yêu cầu cho hoạt động kinh doanh còn hạn chế.



Trong bối cảnh như vậy, Hội đồng quản trị luôn bám sát các mục tiêu, kế hoạch ĐHCĐ giao, chỉ đạo, giám sát đồng thời phối hợp và hỗ trợ Ban điều hành triển khai tổ chức thực hiện.

## II. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016 ÷ 2020

### 1. Nhân sự và hoạt động của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty có 05 thành viên, Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách, 01 thành viên là Tổng giám đốc điều hành, 03 thành viên kiêm nhiệm.

Nhiệm kỳ 5 năm vừa qua, thành viên Hội đồng quản trị có sự thay đổi như sau:

TT	Họ tên	Chức danh	Thời gian đảm nhiệm
1	Bà Nguyễn Thị Thu Hiền	Chủ tịch	4/2016- đến nay
2	Ông Phạm Công Dũng	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc	4/2016- đến nay
3	Ông Đặng Trọng Khuynh	Thành viên HĐQT	4/2017- đến nay
4	Ông Nguyễn Hoàng Việt	Thành viên HĐQT	8/2020- đến nay
5	Ông Vũ Khắc Hoàng	Thành viên HĐQT	4/2016- đến nay
6	Ông Lê Thanh Hải	Thành viên HĐQT	4/2016-8/2020
7	Ông Hoàng Ngọc Chiến	Thành viên HĐQT	4/2016-3/2017

Trong nhiệm kỳ Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP có sự thay đổi các đại diện vốn tham gia Hội đồng quản trị. Các thành viên thành viên Hội đồng quản trị làm việc có tinh thần trách nhiệm, hợp tác tốt vì lợi ích của các cổ đông và vì sự phát triển của Công ty.

Hội đồng quản trị đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, đã chỉ đạo, giám sát mọi hoạt động của Công ty theo nghị quyết của ĐHCĐ, chỉ đạo Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý điều hành hoạt động của Công ty thông qua các Nghị quyết, Quyết định và các cuộc họp định kỳ.

Các vấn đề chính đã được Hội đồng quản trị xem xét phê duyệt, quyết định:

- Kế hoạch tài chính, kinh doanh và đầu tư hàng năm;
- Nội dung Đại hội cổ đông thường niên hàng năm;
- Ban hành các Quy chế hoạt động của Công ty;
- Đánh giá kết quả hoạt động và đề ra chương trình công tác các quý trong năm;
- Các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh, tổ chức, nhân sự, đầu tư, lựa chọn đơn vị kiểm toán... theo thẩm quyền.

Trong nhiệm kỳ 5 năm, Hội đồng quản trị đã tổ chức 29 cuộc họp, ban hành 126 Nghị quyết và Quyết định. Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được ban hành phù hợp với quyền hạn, nhiệm vụ của Hội đồng quản trị và Chủ tịch

Hội đồng quản trị, dựa trên nguyên tắc tập trung dân chủ, đúng pháp luật và tuân thủ quy định tại Điều lệ và các Quy chế quản trị nội bộ của Công ty.

Hội đồng quản trị phân công nhiệm vụ cho các thành viên theo từng lĩnh vực, làm việc với nguyên tắc cẩn trọng, kịp thời để đưa ra định hướng, chỉ đạo đúng đắn cho hoạt động của Công ty. Các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ theo phân công, có sự bàn bạc nhất trí trong việc đề ra các chủ trương, nghị quyết chỉ đạo hoạt động của Công ty; Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị chặt chẽ song cũng tạo mọi điều kiện thuận lợi để Ban điều hành Công ty hoàn thành nhiệm vụ, hoạt động của Công ty có hiệu quả;

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều mời Ban kiểm soát tham dự

Việc công bố thông tin được thực hiện đảm bảo tính chính xác, kịp thời và tuân thủ các quy định về nội dung.

## **2. Công tác chỉ đạo tổ chức thực hiện của Hội đồng quản trị**

Để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch ĐHCĐ giao hàng năm, căn cứ tình hình và diễn biến của thị trường thép, căn cứ khả năng và nguồn lực của Công ty, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và giám sát Ban điều hành thực hiện những nội dung công tác trọng tâm sau:

1/ Xây dựng và ban hành thực hiện các quy chế quản lý quản lý tài chính, quản lý nợ, quản lý các chức danh lãnh đạo, tuyển dụng lao động, phân phối tiền lương và thu nhập đối với người lao động; các quy định kinh doanh thương mại, quản lý, sử dụng tài sản và kinh doanh dịch vụ. Hàng năm rà soát cập nhật, bổ sung điều chỉnh đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật của Nhà nước và phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

2/ Xây dựng kế hoạch quý/năm công tác kinh doanh thương mại, kinh doanh dịch vụ và đầu tư xây dựng cơ bản đồng thời đề ra các giải pháp thực hiện kế hoạch. Định kỳ quý/năm có báo cáo đánh giá phân tích hoạt động kinh doanh

3/ Nâng cao chất lượng công tác dự báo thị trường; tập trung nguồn lực kinh doanh các mặt hàng truyền thống của Công ty: thép xây dựng, thép tấm lá, thép hình, thép ống, đồng thời tận dụng cơ hội mở rộng kinh doanh các mặt hàng nguyên liệu (thép phế liệu, phôi thép, coke luyện kim, quặng vôi viên...).

4/ Tăng cường xây dựng và hợp tác với đối tác, khách hàng là những đơn vị sản xuất/người sử dụng cuối cùng theo hướng cung cấp nguyên liệu sản xuất và tiêu thụ thép thành phẩm, chú trọng các đơn vị trong hệ thống Tổng công ty;

5/ Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, quay vòng vốn nhanh, giảm chi phí tài chính; tiết kiệm chi phí trong công tác quản lý; tăng cường quản lý công nợ, tích cực thu hồi những khoản công nợ quá hạn tồn đọng đã lâu và không để phát sinh thêm công nợ xấu.

6/ Tái cấu trúc lại nguồn vốn đầu tư (rút vốn khỏi dự án 75 Nguyễn Tam Trinh và Dự án Hưng Yên), đưa vốn vào hoạt động kinh doanh; tăng tỷ lệ lấp đầy diện tích kho bãi có thể cho thuê kinh doanh dịch vụ.

7/ Quy hoạch và sử dụng cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ kinh doanh của Công ty. Thường xuyên theo dõi, giám sát và đánh giá cán bộ, nhằm nâng cao công tác bồi dưỡng và quy hoạch cán bộ cho Công ty trong dài hạn.

8/ Đổi mới quy định về phân phối tiền lương và thu nhập theo hướng hưởng lương và thu nhập theo kết quả công việc, làm động lực thúc đẩy tăng năng suất lao động

9/ Công tác đổi mới doanh nghiệp theo định hướng và lộ trình thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp của Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP.

10/ Đảm bảo công việc làm và chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

### 3. Kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ nhiệm kỳ 2016-2020

#### 3.1. Hoạt động kinh doanh

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu cơ bản :

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
1	Lượng bán	Tấn	221.796	231.750	194.629	197.957	178.133
2	Doanh thu	Tr.đ	1.617.325	1.973.029	2.232.282	2.156.266	1.904.453
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	7.701	16.552	2.875	-6.541	1.114
4	Thu nhập bình quân	1000đ/th	8.660	9.160	9.946	8.668	8.850

*Chi tiết đề nghị xem Biểu 01: Kết quả sản xuất kinh doanh 5 năm (2016-2020)*

Hoạt động kinh doanh của Công ty nhiệm kỳ 2016-2020 đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận:

- Doanh thu từ năm 2016-2018 có sự tăng trưởng so với năm liền kề trước đó, năm 2016 lợi nhuận vượt 28% kế hoạch; năm 2017 lợi nhuận vượt kế hoạch 107%, năm 2018, tuy chưa hoàn thành kế hoạch song lợi nhuận đạt 2,875 tỷ đồng.

- Năm 2020 mặc dù bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 nhưng lợi nhuận kinh doanh Công ty đạt 1,114 tỷ đồng vượt kế hoạch ĐHĐCĐ giao.

- Cơ cấu mặt hàng kinh doanh được mở rộng. Ngoài các mặt hàng thép kinh doanh truyền thống của Công ty như thép tấm, lá, hình, thép xây dựng, Công ty đã mở rộng kinh doanh thêm các mặt hàng nguyên liệu sản xuất thép như thép phế liệu, cốc luyện kim, quặng vôi viên, phôi thép, gang thổi. Những mặt hàng này đã đóng góp đáng kể cho doanh thu và hiệu quả kinh doanh của Công ty.

- Tuy nhiên, năm 2019 do tình hình thị trường khó khăn, giá các mặt hàng giảm liên tục, trích lập dự phòng công nợ khó đòi và hàng tồn kho cao, nên kết quả kinh doanh bị thua lỗ.

### 3.2. Công tác quản lý tài chính và thu hồi công nợ

- Thông qua kiểm tra, giám sát, báo cáo kết quả kiểm toán định kỳ, vốn của các cổ đông đảm bảo được sử dụng đúng mục đích phục vụ cho kinh doanh.

- Hoạt động hợp tác với các Ngân hàng được củng cố và tăng cường mở rộng đảm bảo đủ vốn phục vụ hoạt động kinh doanh. Việc luân chuyển dòng tiền chủ động đã làm tăng hiệu quả sử dụng vốn, đảm bảo trả nợ trước và đúng hạn với ngân hàng.

Năm tài chính	Tổng vốn vay ngân hàng (tr.đ)	Tăng giảm so với năm liền kề (tr.đ)	Tổng số trả ngân hàng (tr.đ)	Tăng giảm so với năm liền kề (tr.đ)
2016	822.338		845.521	
2017	747.744	-74.594	810.372	-35.149
2018	926.319	178.575	819.665	9.293
2019	1.261.024	334.705	1.247.760	428.095
2020	976.577	-284.447	1.126.199	-121.561
<b>Tổng cộng</b>	<b>4.734.002</b>		<b>4.849.517</b>	

- Công tác quản lý công nợ:

+ Tổng nợ phải thu tại thời điểm 31/12/2015: 191.160 triệu đồng;

+ Tổng nợ phải thu tại thời điểm 31/12/2020: 107.342 triệu đồng, giảm 83.818 triệu đồng so với thời điểm đầu nhiệm kỳ.

+ Nợ khó đòi trên 1 năm tại thời điểm 01/01/2016: 44.616 triệu đồng;

Phát sinh trong 5 năm: 52.101 triệu đồng;

Thu hồi được trong 5 năm: 51.485 triệu đồng

Số dư cuối kỳ 31/12/2020: 45.233 triệu đồng, tăng 617 triệu đồng so với thời điểm 01/01/2016.

Phần lớn các khoản nợ khó đòi phát sinh trong giai đoạn từ năm 2008 đến 2013, Công ty đã quyết liệt áp dụng các giải pháp thu hồi, đưa ra các cơ quan pháp luật xử lý. Một số vụ việc Tòa án đã xử nhưng thi hành án thu hồi tài sản thiệt hại của Công ty không thực hiện được do con nợ đang thụ án và không còn tài sản; Khoản công nợ 4,3 tỷ đồng phát sinh năm 2019 Công ty đang tiếp tục áp dụng các giải pháp để thu hồi.

+ Trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi đến thời điểm 31/12/2020: 40.096 triệu đồng đạt 89%/tổng số nợ khó đòi phải thu.

- Công tác quản lý tài sản đã đáp ứng được yêu cầu, không để mất mát hư hỏng tài sản.

- Cổ tức: Năm 2018 Công ty đã chia cổ tức với mức 5%. Những năm còn lại không chia cổ tức do Công ty có lỗ lũy kế. Các khoản cổ tức đã được chuyển cho các cổ đông theo đúng quy định.

### **3.3. Công tác Đầu tư phát triển**

Các dự án đã thực hiện trong 5 năm:

- Năm 2016: Xây dựng nhà kho kín tại Tổng kho Kim khí số 1 (chuyển tiếp từ năm 2015). Giá trị thực hiện là 5,320 tỷ đồng.

- Năm 2017 và 2018: đầu tư mới nhà kho kín tại Tổng kho Kim khí số 1 (chuyển tiếp sang năm 2019).

- Năm 2019: Dự án đầu tư mới với tổng giá trị thực hiện 02 dự án là 8,559 tỷ đồng. Trong đó:

+ Xây dựng nhà kho kín tại Tổng kho Kim khí số 1, giá trị thực hiện là 6,832 tỷ đồng.

+ Lắp đặt 02 cổng trục 10 tấn tại Tổng kho 4, giá trị thực hiện là 1,727 tỷ đồng.

- Năm 2020: Không có dự án

Các công trình đều được thực hiện đúng các quy định về đầu tư xây dựng của Nhà nước.

### **3.4. Các công tác khác**

Thực hiện Quy chế mối quan hệ công tác giữa Đảng ủy - Hội đồng quản trị

- Ban Tổng giám đốc, Hội đồng quản trị đã phối hợp với Đảng ủy Công ty và Ban Tổng giám đốc:

- Tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2020-2025, ĐHĐCĐ thường niên hàng năm, ĐHĐCĐ bất thường năm 2020, các hội nghị tổng kết công tác chuyên môn, Đảng, Công đoàn và Hội nghị người lao động.

- Hàng năm rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ quản lý các cấp và bổ nhiệm có thời hạn cán bộ lãnh đạo tại các phòng và đơn vị;

- Từng bước đổi mới quy chế tiền lương và phân phối thu nhập của người lao động; đảm bảo công ăn việc làm đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.

## **4. Những tồn tại, hạn chế cần phải giải quyết, khắc phục**

1/ Quy mô kinh doanh chưa có sự tăng trưởng (lượng hàng bán ra và doanh thu có sự sụt giảm). Một số mặt hàng chính của Công ty có kết quả kinh doanh chưa ổn định cả về lượng tiêu thụ và lợi nhuận (thép tấm, lá, thép hình, nguyên liệu luyện cán thép...). Nguyên nhân là do hầu hết các đơn vị kinh doanh chưa duy trì và phát triển được hệ thống khách hàng bền vững là những đơn vị sản xuất/người sử dụng cuối cùng có nhu cầu tiêu thụ nguyên liệu và sản phẩm thép thường xuyên.

2/ Có 6/8 xí nghiệp/chi nhánh trực thuộc 2 năm gần đây kinh doanh thua lỗ, do không ứng phó kịp với những biến động của thị trường và hầu hết những đơn vị này đều lúng túng trong việc tìm ra giải pháp khắc phục tình trạng thua lỗ của đơn vị mình.

3/ Năm 2019 Công ty đã phải trích lập dự phòng cho các khoản công nợ phải thu khó đòi, dự phòng hàng hóa tồn kho lớn khiến cho kết quả năm 2019 Công ty bị lỗ 6,541 tỷ đồng, để lại hậu quả nặng nề cho năm tiếp theo. Lỗ lũy kế tại thời điểm 31/12/2020 là 5.046 triệu đồng.

4/ Công nợ khó đòi lớn (tại thời điểm 31/12/2020 là 45,233 tỷ đồng) gây bất lợi cho Công ty trong giao dịch tín dụng, chi phí tài chính lớn. Phần lớn là công nợ xấu tồn tại từ nhiều năm trước khó có khả năng thu hồi.

5/ Tổng kho Đông Anh khai thác không hiệu quả do cơ sở hạ tầng xuống cấp; đất tại Tổng kho số 3 bị lấn chiếm từ lâu chưa giải tỏa thu hồi được để đưa vào khai thác, trong khi những cơ sở vật chất này hàng năm Công ty vẫn phải nộp thuế đất.

6/ Lực lượng lao động đông có độ tuổi bình quân cao, cán bộ đáp ứng yêu cầu kinh doanh còn hạn chế, năng suất lao động ở một số đơn vị kinh doanh trực tiếp thấp, áp lực chi phí tiền lương lớn.

### **III. Công tác giám sát Tổng giám đốc và Ban điều hành**

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và thường xuyên giám sát hoạt động của Ban Điều hành và các cán bộ quản lý Công ty để đảm bảo hoạt động Công ty theo đúng định hướng, tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ. Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý trong điều hành hoạt động Công ty thông qua các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

Tổng giám đốc cùng với bộ máy giúp việc của mình đã tổ chức hoạt động Công ty phù hợp với Nghị quyết của ĐHĐCĐ, chỉ đạo của Hội đồng quản trị và tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và quy chế của Công ty.

Trước tháng 6/2019 Ban điều hành có Tổng giám đốc và 2 phó tổng giám đốc. Các thành viên trong Ban điều hành trong điều kiện khách quan của thị trường, điều kiện chủ quan của Công ty và năng lực đáp ứng của từng cá nhân đã có nhiều cố gắng và nỗ lực để thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Tổng giám đốc.

Từ tháng 5 - 6/2019 các Phó Tổng Giám đốc nghỉ chế độ hưu trí. Từ đó đến nay toàn bộ công việc của Ban điều hành do Tổng Giám đốc đảm nhận.

### **IV. Tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Điều hành**

- Các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và Ban điều hành hưởng lương và thù lao theo quy định của pháp luật và phê duyệt của Đại hội cổ đông thường niên hàng năm.

- Chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị được tuân thủ theo các quy định của pháp luật và Công ty.



Chi tiết đề nghị xem Phụ lục 02: *Tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Điều hành Công ty.*

## **V. Đánh giá chung**

Mặc dù kết quả hoạt động của Công ty trong nhiệm kỳ 5 năm (2016-2020) chưa được như kỳ vọng của các cổ đông do nguyên nhân khách quan biến động của thị trường và do cả những khó khăn nội tại và điều kiện nội lực của Công ty, song Công ty cũng đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận như đã báo cáo ở phần trên.

Có được những kết quả như vậy trước hết là sự đồng thuận và hợp tác của các thành viên trong Hội đồng quản trị, luôn cố gắng thực hiện nhiệm vụ do ĐHĐCĐ tín nhiệm giao phó, sự nỗ lực của Ban Điều hành và toàn thể người lao động trong Công ty. Hội đồng quản trị cũng luôn nhận được những ý kiến đóng góp quý báu của các cổ đông, đặc biệt là của cổ đông lớn Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP thông qua chỉ đạo Đại diện vốn tại Công ty.

Nay nhiệm kỳ 2016 -2020 đã kết thúc, Hội đồng quản trị Công ty trân trọng cảm ơn Ban điều hành, toàn thể người lao động Công ty, trân trọng cảm ơn các quý Cổ đông, đặc biệt là Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP về tất cả những tình cảm, trí tuệ đóng góp cho sự hoạt động và phát triển của Công ty.

## **Phần thứ hai**

### **PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU NHIỆM KỲ 2021 ÷ 2025**

#### **I. Nhận định khái quát thị trường thép trong thời gian tới**

Các nước trên thế giới đã có những bước tiến mới trong kiểm soát dịch bệnh Covid -19, song nguy cơ Virus Corona biến thể sang nhiều chủng mới lây lan mạnh hơn vẫn là thách thức lớn đối với triển vọng phục hồi kinh tế thế giới trong năm 2021 và thị trường thép thế giới vẫn sẽ tiếp tục bị ảnh hưởng.

Với mục tiêu Quốc hội Việt Nam đề ra tăng trưởng GDP năm 2021 là 6% và với đánh giá triển vọng kinh tế Việt Nam của các tổ chức tín dụng thế giới (WB dự báo tăng trưởng GDP của Việt Nam năm 2021 là 6,8%) thì có thể hy vọng kinh tế Việt Nam sẽ có khởi sắc, và ngành thép có thể kỳ vọng về sự tăng trưởng cả về sản xuất và tiêu thụ trong năm tới và các năm tiếp theo, song cạnh tranh tại thị trường nội địa sẽ vẫn tiếp tục gia tăng do cung vượt cầu, các doanh nghiệp sẽ buộc phải chấp nhận giảm lợi nhuận để giành và giữ thị phần.

#### **II. Phương hướng mục tiêu nhiệm kỳ 2021 - 2025**

##### **1. Phương hướng và mục tiêu tổng quát**

*Tập trung mọi nguồn lực nâng cao năng lực cạnh tranh, cải thiện năng suất lao động, tạo sự chuyển biến tích cực trong kinh doanh thương mại, phấn đấu các lĩnh vực kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả tốt.*

##### **2. Các chỉ tiêu kế hoạch cơ bản**

###### **2.1. Kinh doanh thương mại**

Với nhận định của VSA về nhu cầu tiêu thụ thép của thị trường trong nước trong những năm tới bình quân tăng trưởng ở mức 6% - 10%, Công ty đề ra mục tiêu tăng trưởng bình quân về lượng tiêu thụ và doanh thu ở mức tăng trưởng 5% – 7% năm và chú trọng tối đa hóa lợi nhuận kinh doanh.

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 5 năm (2021-2025)				
		2021	2022	2023	2024	2025
1/ Lượng tiêu thụ	Tấn	212	222.6	233.73	245.417	257.687
2/ Doanh thu	Trđ	2.386.268	2.505.656	2.628.389	2.759.759	2.895.072
<i>Trong đó: KDTM</i>	<i>Trđ</i>	<i>2.337.768</i>	<i>2.454.656</i>	<i>2.577.389</i>	<i>2.706.259</i>	<i>2.841.572</i>
<i>KDDV</i>	<i>Trđ</i>	<i>48.5</i>	<i>51</i>	<i>51</i>	<i>53.5</i>	<i>53.5</i>
3/ Lợi nhuận trước	Trđ	6.073	4.184	4.344	4.512	4.817

*Ghi chú: Năm 2021 Công ty đặt mục tiêu phân đầu xóa hết lỗ lũy kế.*

## 2.2. Kinh doanh dịch vụ

Với điều kiện cơ sở vật chất văn phòng, kho, bãi hiện có và khả năng đáp ứng dịch vụ cho thuê của Công ty, căn cứ nhận định nhu cầu của khách hàng trong những năm tới, Công ty xây dựng kế hoạch kinh doanh dịch vụ như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2021	2022	2023	2024	2025
1	Dịch vụ khác (thu hộ)	Tr.đồng	3.5	3.5	3.5	3.5	3.5
2	Doanh thu dịch vụ	Tr.đồng	45	47.5	47.5	50	50
3	Tăng trưởng so với năm			5%	0%	5%	0%

## 2.3. Đầu tư xây dựng cơ bản

- Sửa chữa, nâng cấp cơ sở hạ tầng các Tổng kho, một số khu đất và Văn phòng Công ty để tăng giá trị cho thuê.

- Đầu tư xây dựng nhà kho kín tại Tổng kho số 1 và các Tổng kho khác.

## 3. Các giải pháp cơ bản

1/ Không ngừng nâng cao hiệu lực và hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật nhà nước và Điều lệ Công ty; tăng cường kiểm tra, giám sát và hỗ trợ Ban Điều hành trong việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ và Hội đồng quản trị.

2/ Thường xuyên rà soát cập nhật và hoàn thiện hệ thống các văn bản quy chế, quy định nội bộ đảm bảo điều kiện thuận lợi tối đa phát huy năng lực và tính chủ động của đội ngũ cán bộ quản lý và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực của Công ty.

3/ Nâng cao năng lực bộ máy tham mưu giúp việc cho Lãnh đạo Công ty; sàng lọc chất lượng lao động, tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực tổ chức hoạt động kinh doanh cho đội ngũ cán bộ kinh doanh trực tiếp.

4/ Chỉ đạo Ban điều hành thực hiện các giải pháp điều hành kinh doanh linh hoạt và nhạy bén tìm kiếm và tận dụng mọi cơ hội trong kinh doanh để sớm xóa hết lỗ lũy kế; tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, tích cực thu hồi công nợ; quản lý và sử dụng khai thác nguồn lực đất đai, cơ sở vật chất của Công ty đạt hiệu quả tốt nhất có thể.

5/ Thực hiện lộ trình thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo kế hoạch và lộ trình của Tổng Công ty Thép Việt Nam – CTCP. Tranh thủ sự ủng hộ, giúp đỡ, hỗ trợ của cổ đông lớn nhất là Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP thông qua sự chỉ đạo Đại diện vốn của Tổng công ty tại Công ty. Đồng thời thực hiện tốt quy chế quan hệ công tác giữa Đảng ủy – Hội đồng quản trị – Ban Tổng giám đốc trong mọi hoạt động của Công ty để hoàn thành các mục tiêu ĐHĐCĐ giao.

Với vai trò, trách nhiệm là Đại diện cho ĐHĐCĐ trong công tác quản trị hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhiệm kỳ 2021-2025, Hội đồng quản trị cam kết sẽ nâng cao hiệu quả hoạt động theo đúng quyền hạn và trách nhiệm của mình, tích cực triển khai đồng bộ các giải pháp về kinh doanh, khắc phục các hạn chế, cùng với Ban điều hành quyết tâm xây dựng Công ty có hoạt động kinh doanh hiệu quả và phát triển bền vững.

Hội đồng quản trị mong muốn các các quý cổ đông tiếp tục chia sẻ, ủng hộ và tham gia đóng góp ý kiến giúp cho hoạt động Hội đồng quản trị ngày càng tốt hơn vì sự phát triển của Công ty.

Trên đây Hội đồng quản trị Công ty đã báo cáo kết quả thực hiện nhiệm kỳ 2016-2020 và phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2021-2025, Hội đồng quản trị báo cáo và xin ý kiến Đại hội./.

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ;
- UV HĐQT, BKS;
- Lưu : VT, TK Cty.



**Nguyễn Thị Thu Hiền**

## KẾT QUẢ VÀ HIỆU QUẢ KINH DOANH 5 NĂM NHIỆM KỲ 2016 - 2020

Số TT	Chỉ tiêu	ĐVT	2016			2017			2018			2019			2020			Tổng cộng thực hiện cả giai đoạn
			KH TCTy giao	Thực hiện	Tỷ lệ % TH/KH	KH TCTy giao	Thực hiện	Tỷ lệ % TH/KH	KH TCTy giao	Thực hiện	Tỷ lệ % TH/KH	KH TCTy giao	Thực hiện	Tỷ lệ % TH/KH	KH TCTy giao	Thực hiện	Tỷ lệ % TH/KH	
A	B	C	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
1	Sản lượng tiêu thụ	tán	350.000	221.796	63	250.000	231.750	93	195.000	194.629	100	200.000	197.957	99	205.000	178.133	87	1.024.265
2	Doanh thu	Tr đồng	2.618.350	1.617.325	62	1.841.100	1.973.029	107	2.328.420	2.232.282	96	2.446.500	2.156.266	88	2.294.000	1.904.453		9.883.355
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr đồng	6.000	7.701	128	8.000	16.552	207	9.000	2.875	32	7.000	-6.541		Phấn đầu có lãi	1.115		21.702
4	Thu nhập bình quân	Tr đồng		8,660			9,160			9,946			8,668			8,847		9,056

10/01/2021



CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ HÀ NỘI

CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ GIAI ĐOẠN 2016 - 2020

Năm	Số lượng	ĐVT	Giá trị đầu tư	Đã giải ngân đến 31/12/2020	Nguồn vốn	Tên dự án	Ghi chú
2016	1	Tr đồng	5.320	5.320	Vốn tự có	Kho kín tại TK Kim khí số 1	Chuyển tiếp từ 2015
2017		Tr đồng					
2018		Tr đồng				Kho kín tại TK Kim khí số 1	Chuyển sang năm 2019
2019	2	Tr đồng	6.832	6.832	Vốn tự có	Kho kín tại TK Kim khí số 1	
2020		Tr đồng	1.727	1.640	Vốn tự có	Lắp đặt 02 công trục 10 tấn tại TK Kim khí số 4	Còn lại 5% chi phí bảo hành chưa thanh toán
<b>Tổng cộng</b>	<b>3</b>	Tr đồng	<b>13.879</b>	<b>13.792</b>	Vốn tự có	<i>Không có dự án đầu tư</i>	



*Handwritten mark*

Số: 216 /BC-HNS

Hà Nội, ngày 23 tháng 3 năm 2021

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty CP Kim khí Hà Nội - VNSTEEL;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên từ năm 2016 đến năm 2020.

Ban kiểm soát xin báo cáo Đại hội cổ đông các nội dung sau:

**PHẦN THỨ NHẤT**

**Kết quả kiểm tra, giám sát năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021**

**I. Hoạt động của Ban kiểm soát:**

Năm 2020 Ban kiểm soát có 03 thành viên, trong đó 02 thành viên kiêm nhiệm, 01 thành viên chuyên trách. Trong năm, Ban kiểm soát có các hoạt động như sau:

- Tổ chức 02 cuộc họp để thông qua nội dung báo cáo của Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ thường niên và kế hoạch hoạt động năm, đồng thời thường xuyên trao đổi, thảo luận để thông qua các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ nhằm triển khai hiệu quả kế hoạch công tác năm.
- Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban điều hành.
- Tham dự các cuộc họp định kỳ của Hội đồng quản trị và có ý kiến đóng góp trong phạm vi quyền hạn, chức năng theo Điều lệ quy định.
- Kết hợp với các phòng nghiệp vụ Công ty thực hiện kiểm tra tình hình kinh doanh, tài chính tại các đơn vị.
- Trình Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Ban kiểm soát đã làm việc và phối hợp với Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC trong quá trình thẩm định số liệu Báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo tài chính năm 2020.

Nhìn chung, năm 2020 Ban kiểm soát đã hoàn thành nhiệm vụ theo đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát đã được Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ.

## **II. Đánh giá kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành năm 2020:**

### **1. Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

- Hội đồng quản trị luôn quản lý, giám sát và chỉ đạo để hoạt động kinh doanh của Công ty theo đúng định hướng, tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Năm 2020, Hội đồng quản trị đã tổ chức có 04 phiên họp định kỳ nhằm đánh giá kết quả đạt được kỳ trước và thông qua công tác trọng tâm kỳ tới. Năm 2020, Hội đồng quản trị ban hành 27 Nghị quyết, quyết định về công tác kinh doanh, công tác đầu tư xây dựng, quy hoạch và bổ nhiệm cán bộ.
- Ngày 28/9/2020 Hội đồng quản trị ban hành nghị quyết số 821/NQ-HNS về việc điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận trước thuế năm 2020 (từ lãi 1.086 triệu được điều chỉnh là phần đầu có lãi)

### **2. Hoạt động của Ban điều hành:**

- Ban điều hành đã chủ động triển khai kế hoạch kinh doanh năm 2020, bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Hội đồng quản trị đề ra, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ.
- Ban điều hành có giải pháp trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành nhằm nỗ lực thực hiện tối đa các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông đã thông qua. Các chỉ tiêu lượng tiêu thụ, doanh thu từ kinh doanh thương mại chưa đạt kế hoạch năm 2020 Đại hội đồng cổ đông giao. Chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế đạt 1.532 triệu đồng, vượt kế hoạch đề ra.

## **III. Tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ và thẩm định báo cáo tài chính năm 2020**

### **1. Kết quả hoạt động kinh doanh và thẩm định báo cáo tài chính năm 2020**

#### **1.1 Kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh**

- Lượng bán ra: 178.143 Tấn, đạt 87% so kế hoạch, giảm 10% so cùng kỳ.
- Doanh thu thuần: 1.904 tỷ đồng, đạt 83% so kế hoạch, giảm 12% so cùng kỳ.

Trong đó:

+ Doanh thu thương mại: 1.855 tỷ đồng, đạt 83% so kế hoạch, giảm 12% so cùng kỳ

+ Doanh thu dịch vụ: 49,27 tỷ đồng, đạt 107% so kế hoạch, tăng 12% so cùng kỳ

- Chi phí

+ Chi phí quản lý: 18,78 tỷ đồng, giảm 1,55 tỷ đồng (8%) so cùng kỳ. Trong đó: Chi phí dự phòng nợ phải thu khó đòi giảm 916 triệu (58%), chi phí tiền lương giảm 470 triệu đồng (6%) so cùng kỳ.

+ Chi phí bán hàng: 12.64 tỷ đồng, tăng 237 triệu (2%) so cùng kỳ.

+ Chi phí tài chính: 6,59 tỷ đồng, giảm 3,4tỷ (34%) so cùng kỳ do số dư vay bình quân năm 2020 giảm 49tỷ(32%), lãi suất vay vốn bình quân giảm 0,2%/ năm so năm 2019.

- Lợi nhuận trước thuế: 1,53 tỷ đồng, vượt kế hoạch năm 2020.



## 2. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2020

Ban kiểm soát thống nhất với các nội dung tại Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC. Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2020 đã phản ánh hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính 2020, phù hợp chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Vấn đề cần nhấn mạnh tại Báo cáo kiểm toán: Thực hiện theo kiến nghị số 186/TB-KTNN ngày 14/1/2020 của Kiểm toán nhà nước về kết quả kiểm toán tại Công ty CP Kim khí Hà Nội-Vnsteel, Công ty không thực hiện trích lập dự phòng tại ngày 31/12/2020 cho 04 khoản nợ phải thu khó đòi đã quá hạn thanh toán trên 3 năm không có đủ hồ sơ trích lập dự phòng theo quy định với tổng số nợ phải thu tại ngày 31/12/2020: 3,98 tỷ đồng. Vấn đề nhấn mạnh này không làm thay đổi ý kiến chấp nhận toàn phần của Công ty kiểm toán.

Kết quả thực hiện năm 2020 cụ thể như sau:

**Biểu 1: Kết quả kinh doanh**

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

S TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ TH/KH	Thực hiện năm 2019	Tăng (+), giảm(-) so cùng kỳ	
						Giá trị	Tỷ lệ
1	Sản lượng tiêu thụ ( Tấn)	205.000	178.143	87%	197.957	-19.814	-10%
2	Doanh thu thuần	2.294.000	1.904.453	83%	2.156.266	251.813	-12%
	<i>KD thương mại</i>	2.248.000	1.855.181	83%	2.112.161	256.980	-12%
	<i>KD dịch vụ</i>	46.000	49.272	107%	44.105	5.167	12%
3	Chi phí		38.032		42.785	-4.753	-11%
	- Chi phí quản lý		18.787		20.339	-1.552	-8%
	- Chi phí bán hàng		12.648		12.411	237	2%
	- Chi phí tài chính		6.597		10.035	-3.438	-34%
	<i>Trong đó chi phí lãi vay</i>		6.597		10.035	-3.438	-34%
4	Lợi nhuận trước thuế	Phần đầu có lãi	1.532		-6.541	8.073	123%

**Biểu 2: Nợ phải thu**

Chi tiết	Tại ngày 01/01/20		Tại ngày 31/12/20		Tăng(+), giảm(-)	
	Số tiền	Tỷ trọng	Số tiền	Tỷ trọng	Số tiền	Tỷ lệ
<b>Tổng số</b>	<b>158.358</b>	<b>100%</b>	<b>107.342</b>	<b>100%</b>	<b>-51.016</b>	<b>-32%</b>
Trong đó:						
+ Nợ trong hạn	84.124	66,90%	49.422	34,10%	-34.702	-41%
+ Quá hạn dưới 3 tháng	27.639	13,50%	12.572	16,50%	-15.067	-55%
+ Khó đòi từ 3 tháng đến dưới 6 tháng	593	0,30%	115	25,50%	-479	-81%
+ Khó đòi từ 6 tháng đến dưới 1 năm	5.081	0,00%	0	0,10%	-5.081	-100%
+ Khó đòi từ 1 năm trở lên	40.921	19,40%	45.233	23,80%	4.313	10,5%

Tổng nợ phải thu tại ngày 31/12/2020 giảm 51 tỷ (32%) so đầu kỳ. Tuy nhiên nợ phải thu trên 1 năm tăng 4,3 tỷ đồng- khoản nợ phải thu của Cty CP tập đoàn gang thép Hàn Việt (XN2). Tại ngày 31/12/2020 đã trích lập dự phòng 2,16 tỷ (50%).

**Biểu 3: Một số chỉ tiêu phản ánh tình hình tài chính của công ty:**

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Tại ngày 31/12/2020	Tại ngày 31/12/19
<b>1</b>	<b>Cơ cấu tài sản</b>			
	Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	Lần	0,89	0,95
	Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	Lần	0,11	0,05
<b>2</b>	<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>			
	Hệ số nợ / Tổng nguồn vốn	Lần	0,37	0,70
	Nguồn vốn CSH/ Tổng nguồn vốn	Lần	0,63	0,30
<b>3</b>	<b>Hệ số nợ / Vốn chủ sở hữu</b>	<b>Lần</b>	<b>0,60</b>	<b>2,35</b>
<b>4</b>	<b>Khả năng thanh toán</b>			
	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	1,74	0,68
	Khả năng thanh toán hiện thời	Lần	2,39	1,35
<b>5</b>	<b>Tỷ suất lợi nhuận</b>			
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản bình quân ( ROA)	%	1,74	-6,99
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)	%	0,70	-2,18
<b>6</b>	<b>Các chỉ số hoạt động</b>			

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Tại ngày 31/12/2020	Tại ngày 31/12/19
	Vòng quay hàng tồn kho	Lần	21,5	16,1
	Vòng quay các khoản phải thu	Lần	20,1	15,3
	Vòng quay vốn lưu động	Lần	9,4	7,5

### 3. Thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển, nâng cấp tài sản cố định

- Kế hoạch đầu tư phát triển: không đầu tư hạng mục công trình mới
- Kế hoạch đầu tư mua sắm, nâng cấp tài sản cố định 1,2 tỷ đồng. Năm 2020, Công ty thực hiện sửa chữa TSCĐ với tổng tiền giải ngân 1,5 tỷ đồng, vượt 300 triệu đồng

### 4. Quỹ tiền lương và thù lao

Năm 2020 Công ty thực hiện trích quỹ tiền lương, thù lao như sau:

- Quỹ lương của người quản lý: 815.400.000 đồng, bằng 90% lương kế hoạch. Bao gồm các chức danh:

Chức danh	KH năm 2020 (đồng/ tháng)	TH năm 2020 (đồng/ tháng)
Chủ tịch HĐQT chuyên trách	30.000.000	27.000.000
Tổng giám đốc	28.000.000	25.200.000
Trưởng ban kiểm soát chuyên trách	17.500.000	15.750.000

- Quỹ lương của người lao động: 12.787.200.000 đồng
- + Lao động bình quân: 144 người
- + Tiền lương bình quân: 7.400.000 đồng/người/ tháng, bằng 95% lương bình quân kế hoạch.
- Quỹ thù lao của thành viên HĐQT, Ban kiểm soát không chuyên trách: 216.000.000 đồng, bằng 100% kế hoạch
- + Ủy viên Hội đồng quản trị (3 người): 4.000.000 đồng/người/ tháng.
- + Ủy viên Ban kiểm soát (2 người): 3.000.000 đồng/ người/ tháng.

### 5. Báo cáo các hợp đồng, giao dịch theo quy định tại Điều 290 Nghị định 155/2020:

Năm 2020 công ty không phát sinh các hợp đồng, giao dịch theo quy định tại điều này

## IV. Kiến Nghị

Trên cơ sở tình hình hoạt động của công ty năm 2020, Ban kiểm soát đưa ra một số kiến nghị như sau:

1. Công ty cần thực hiện việc xác định mức lương đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc theo đúng quy định pháp luật.
2. Tiếp tục tăng cường các giải pháp để thu hồi nợ, tính toán phương án tồn kho hợp lý để giảm chi phí tài chính.
3. Tiếp tục tìm các phương án khai thác hiệu quả quỹ đất hiện có nhằm mang lợi nhuận tối đa cho đơn vị.

## **V. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021:**

Trong năm 2021 Ban kiểm soát sẽ thực hiện một số nội dung trọng tâm như sau:

- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty và việc triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị
- Kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý và mức độ cần trọng trong công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, công tác tổ chức kế toán, thống kê và lập Báo cáo tài chính.
- Phối hợp với tổ chức kiểm toán độc lập để xem xét, thẩm định Báo cáo tài chính năm 2021
- Phối hợp với các phòng nghiệp vụ thực hiện công tác kiểm tra, giám sát định kỳ tại các đơn vị
- Kiểm tra, kiểm soát đột xuất theo chuyên đề khi có yêu cầu của Hội đồng quản trị; Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động.

## **PHẦN THỨ HAI**

### **Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2020**

#### **1. Hoạt động của Ban kiểm soát**

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 314/NQ-HNS ngày 08/04/2016, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2020 gồm 03 thành viên sau:

Bà Dương Thị Phương Hiền

Bà Lê Như Quỳnh

Bà Hà Thị Thu Hiền

Trong nhiệm kỳ vừa qua, Ban kiểm soát triển khai các nhiệm vụ chính như sau:

- Kiểm soát công tác tài chính kế toán và thẩm định báo cáo tài chính năm của Công ty
- Phối hợp với các phòng nghiệp vụ Công ty thực hiện kiểm tra tình hình kinh doanh, tài chính tại các đơn vị trực thuộc;
- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành;
- Đề xuất tại tòa trình của Ban điều hành về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính theo đúng ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- Tham gia các phiên họp thường kỳ của Hội đồng quản trị, các cuộc họp giao kế hoạch hàng tháng của Ban điều hành.
- Các công việc khác theo đúng chức năng nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ công ty

#### **2. Đánh giá kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành**

- Hội đồng quản trị đã tổ chức đầy đủ các phiên họp định kỳ hàng quý, các cuộc họp bất thường khi cần thiết và thực hiện lấy ý kiến bằng văn bản để ban hành các nghị quyết, quyết định. Các thành viên Hội đồng quản trị tham dự đầy đủ các cuộc họp của

Hội đồng quản trị và có ý kiến đóng góp với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý của từng thành viên.

- Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong nhiệm kỳ 2016-2020 đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ quy định tại Điều lệ công ty.

### **3. Đánh giá kết quả phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cổ đông**

- Trong nhiệm kỳ từ năm 2016-2020, giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc luôn duy trì mối quan hệ công tác chặt chẽ dựa trên nguyên tắc vì lợi ích của cổ đông và tuân thủ các quy định của Pháp luật, điều lệ Công ty.

- Đối với cổ đông: trong nhiệm kỳ vừa qua, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông/ nhóm cổ đông theo quy định tại Điều 12 Điều lệ công ty.

### **4. Kết quả thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và thẩm định Báo cáo tài chính.**

#### **4.1 Kết quả thực hiện nghị các chỉ tiêu kế hoạch**

*(Biểu kèm theo)*

#### **4.2 Thẩm định Báo cáo tài chính**

Báo cáo tài chính các năm được kiểm toán bởi Cty TNHH hãng kiểm toán AASC với ý kiến chấp nhận toàn phần. Báo cáo tài chính được kiểm toán đã phản ánh hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ trong các năm tài chính, phù hợp chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính. Báo cáo tài chính các năm đều được đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua.

#### **4.3 Thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển**

Các dự án đầu tư xây dựng và sửa chữa, nâng cấp cơ sở hạ tầng đều được phê duyệt và thực hiện theo đúng thẩm quyền.

Trên đây là Báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021. Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận thông qua.

***Xin trân trọng cảm ơn !***

#### ***Nơi nhận:***

- Cổ đông Cty CP KKHN-VNSTEEL;
- HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ;
- Ban điều hành;
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
KIM KHÍ HÀ NỘI  
VNSTEEL  
*Đương Thị Phương Hiền*  
**Đương Thị Phương Hiền**

108-  
TY  
ÂN  
À N  
EL  
T.P.H



**TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ CHỈ TIÊU CƠ BẢN  
TỪ NĂM 2016 ĐẾN 2020**

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016			Năm 2017			Năm 2018			Năm 2019			Năm 2020		
			Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH
1	Lượng tiêu thụ	Ngàn tấn	350	221,82	63%	250	231,75	93%	195	194.629	100%	200	197,95	99%	205	178.14	87%
2	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	1.600,28	1.617,3	101%	1.841,1	1.973	107%	2.328,4	2.232,28	96%	2.446,5	2.156,26	88%	2.294	1.904,4	83%
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	6.000	7.701	128%	8.000	16.553	207%	9.000	2.875	32%	7.000	-6.541		Phân đầu có lãi	1.532	
4	Cổ tức	%	0			0	0	100%	5	5	100%	5	0		0		
5	Tổng quỹ lương, thù lao	Tỷ đồng	16.048	16.564	103%	17.898	17.418	97%	18.324	15.201	83%	16.998	13.804,2	81%	15.270	13.818,6	90%
6	Thu nhập BQ / người/ tháng	Triệu đồng		8.660			9.160			9.960			8.668			8.850	





Số: **219** /TTr-HNS

Hà Nội, ngày 23 tháng 3 năm 2021

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc thông qua Báo cáo tài chính tóm tắt đã được kiểm toán**

Kính gửi: Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2021

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Kim khí Hà Nội-Vnsteel

Hội đồng quản trị Công ty CP Kim khí Hà Nội-Vnsteel, trình Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua Báo cáo Tài chính tóm tắt năm 2020 đã được kiểm toán với một số chỉ tiêu cụ thể như sau:

I./ BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tại ngày 31 tháng 12 năm 2020)

Đơn vị tính: đồng VN

STT	Nội dung	Số đầu kỳ	Số cuối kỳ
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>277.348.746.055</b>	<b>126.184.333.732</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	14.639.606.296	23.014.031.689
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	120.754.965.594	68.773.504.619
4	Hàng tồn kho	136.853.503.479	34.294.355.412
5	Tài sản ngắn hạn khác	5.100.670.686	102.442.012
<b>II</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>15.872.042.441</b>	<b>15.262.206.333</b>
1	Các khoản phải thu dài hạn	70.000.000	83.000.000
2	Tài sản cố định	15.238.359.095	13.746.804.702
	- Tài sản cố định hữu hình	14.748.366.162	13.267.708.441
	+ Nguyên giá	66.110.842.586	67.876.822.586
	+ Giá trị hao mòn lũy kế	-51.362.476.424	-54.609.114.145
	- Tài sản cố định vô hình	489.992.933	479.096.261
	+ Nguyên giá	729.211.000	729.211.000
	+ Giá trị hao mòn lũy kế	-239.218.067	-250.114.739
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	0	0
3	Bất động sản đầu tư	0	0
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	0	0
5	Tài sản dài hạn khác	563.683.346	1.432.401.631
	<b>Tổng cộng tài sản</b>	<b>293.220.788.496</b>	<b>141.446.540.065</b>
<b>III</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>205.781.659.094</b>	<b>52.892.617.947</b>
1	Nợ ngắn hạn	205.781.659.094	52.892.617.947
	Vay và nợ ngắn hạn	182.436.310.018	32.814.352.935
	Phải trả người bán	9.406.088.833	6.474.203.214
	Người mua trả tiền trước	1.010.483.904	1.118.172.537
	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	2.245.639.863	3.590.358.108
	Phải trả người lao động	3.783.247.409	3.867.564.990
	Chi phí phải trả	2.026.686.500	273.229.453
	Doanh thu chưa thực hiện	0	0
	Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	4.783.274.050	4.754.736.710
	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	89.928.517	0
2	Nợ dài hạn	0	0
	Thuế thu nhập hoãn lại phải trả		
	Dự phòng trợ cấp mất việc làm	0	0
<b>IV</b>	<b>Nguồn vốn chủ sở hữu</b>	<b>87.439.129.402</b>	<b>88.553.922.118</b>
1	Vốn chủ sở hữu	87.439.129.402	88.553.922.118
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	90.000.000.000	90.000.000.000

